

**PHỤ LỤC 1**

**KẾ HOẠCH VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN  
THÁNG 05 NĂM 2025**

**I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI:**

- Tổng sản lượng tháng: 589.549.345 KWh
- Sản lượng trung bình ngày: 19.017.721 KWh
- Công suất ngày Max: 1020,6 MW
- Công suất ngày Min: 432,5 MW

**II. KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:**

STT	Đơn vị	Pmax (MW)	Pmin (MW)	Sản lượng (kWh)
1	Mặt trời áp mái	245,5	0	31.437.357
2	Nhà máy thủy điện Dầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	1,5	0	159.153
3	Nhà máy thủy điện Dầu Tiếng CS2 (1,5 MW)	1,5	0	244.384

**III. DANH MỤC KẾ HOẠCH THAO TÁC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN**

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QL VH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
<b>A. LƯỚI ĐIỆN 110KV</b>															
1	- Cắt điện cô lập ngăn 131, 132, MBA T1, MBA T2, 431, 432, C41, C42 trạm 110kV Phước Đông.	01-05-25	06h00	01-05-25	18h00	- Thí nghiệm CBM năm 2025 ngăn 131, 132, MBA T1, MBA T2, 431, 432, C41, C42 trạm 110kV Phước Đông. - Tháo lắp thiết bị phục vụ thí nghiệm, kiểm tra, bảo dưỡng thiết bị trạm Phước Đông. - Thay thế rơ le F50 thành rơ le F67 ngăn 131, 132 Trạm 110kV Phước Đông. Cài đặt, thí nghiệm, đóng điện nghiệm thu rơ le và tín hiệu Scada đưa vào vận hành.	0	- Ngăn 131, 132, MBA T1, MBA T2, 431, 432, C41, C42 trạm 110kV Phước Đông.	Xí nghiệp LĐCT Tây Ninh	0	0,0000	0,0000	0,000	0	Kết hợp kế hoạch cắt điện lưới điện 22kV trạm 110kV Phước Đông của Công ty Sài Gòn VRG
2	Cắt điện cô lập ngăn T402 trạm 110kV KCN Trảng Bàng	03-05-25	08h30	03-05-25	16h00	- Bảo dưỡng gián tụ bù T402 trạm 110kV KCN Trảng Bàng	0	Ngăn T402 trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Xí nghiệp LĐCT Tây Ninh	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	Cắt điện cô lập ngăn T401 Trạm 110kV Phước Đức	09-05-25	08h30	09-05-25	16h00	- Bảo dưỡng gián tụ bù T401 trạm 110kV Phước Đức	0	Ngăn T401 trạm 110kV Phước Đức.	Xí nghiệp LĐCT Tây Ninh	0	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
4	- Cắt điện cô lập ngăn 171, 112, C11, 131, MBA T1, 431, 412, C41 và các phát tuyến trên C41, T401, TD41 110kV Hòa Thành. - Cắt điện cô lập đường dây 110kV 174 Bầu Đồn - 171 Hòa Thành	15-05-25	06h00	15-05-25	18h00	- Thí nghiệm CBM năm 2025 thiết bị ngăn 171, 112, C11, 131, MBA T1, 431, C41 và các phát tuyến trên C41, T401, TD41 110kV Hòa Thành. - Tháo lắp thiết bị phục vụ thí nghiệm, kiểm tra, bảo dưỡng thiết bị trạm Hòa Thành. - Thay chuỗi sứ trụ 121/02, vệ sinh sứ, kiểm tra siết lại các phụ kiện dây dẫn, dây chống sét, dây liên kết thoát sét đường dây 110kV 174 Bầu Đồn - 171 Hòa Thành.	0	- Ngăn 171, 112, C11, 131, MBA T1, 431, C41 và các phát tuyến trên C41, T401, TD41 110kV Hòa Thành. - Đường dây 110kV 171 Hòa Thành - 174 Bầu Đồn	Xí nghiệp LĐCT Tây Ninh	0	0,0000	0,0000	0,000	0	Chuyển điện kết lưới 22kV
5	Cắt điện cô lập ngăn T402 trạm 110kV Phước Đông	16-05-25	08h30	16-05-25	16h00	- Bảo dưỡng giàn tụ bù T402 trạm 110kV Phước Đông	0	Ngăn T402 trạm 110kV Phước Đông	Xí nghiệp LĐCT Tây Ninh	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	- Cắt điện cô lập ngăn 172, 112, C12, 132, MBA T2, 432, 412, C42 và các phát tuyến trên C42, T402, TD42 trạm 110kV Hòa Thành. - Cắt điện cô lập đường dây 110kV 172 Hòa Thành - 171 Tây Ninh 2.	18-05-25	06h00	18-05-25	18h00	- Thí nghiệm CBM năm 2025 thiết bị ngăn 172, 112, C12, 132, MBA T2, 432, C42 và các phát tuyến trên C42, T402, TD42 110kV Hòa Thành. - Tháo lắp thiết bị phục vụ thí nghiệm, kiểm tra, bảo dưỡng thiết bị trạm 110kV Hòa Thành	0	- Ngăn 172, 112, C12, 132, MBA T2, 432, C42 và các phát tuyến trên C42, T402, TD42 110kV Hòa Thành. - Đường dây 110kV 172 Hòa Thành - 171 Tây Ninh 2	Xí nghiệp LĐCT Tây Ninh	0	0,0000	0,0000	0,000	0	Chuyển điện kết lưới 22kV
7	Cắt điện cô lập ngăn T401 trạm 110kV Thành Công	23-05-25	08h30	23-05-25	16h00	- Bảo dưỡng giàn tụ bù T401 trạm 110kV Thành Công	0	Ngăn T401 trạm 110kV Thành Công	Xí nghiệp LĐCT Tây Ninh	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
<b>B. LƯỚI ĐIỆN 22KV</b>															
1	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 234/65 Phước Đông 3 tuyến 477BC	05-05-25	08h00	05-05-25	17h00	Hoàn chỉnh HTĐĐ TBA trụ 234/65 tuyến 477BC	2	Áp Phước Đông xã Long Phước	ĐL Bến Cầu	35	0,4597	0,0009	0,023	206	
2	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA trụ 221/24 Long Phú 2 tuyến 476BC	05-05-25	08h00	05-05-25	17h00	Hoàn chỉnh HTĐĐ TBA trụ 221/24 tuyến 476BC	2	Áp Long Phú xã Long Khánh	ĐL Bến Cầu	89	1,1690	0,0022	0,023	206	
3	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 25kVA trụ 234/17 Ấp Vĩnh 2 tuyến 478SD	05-05-25	08h00	05-05-25	11h30	Nâng công suất trạm biến áp từ 25kVA lên 50kVA trạm trụ 234/17 tuyến 478SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	1	Áp Vĩnh xã An Cơ	ĐL Châu Thành	68	0,2471	0,0012	0,011	40	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
4	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 25kVA trụ 314/26 Long Vinh 6A tuyến 476SD	05-05-25	13h30	05-05-25	17h00	Nâng công suất trạm biến áp từ 25kVA lên 2x25kVA trạm trụ 314/26 tuyến 476SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	1	Áp Long Phú xã Long Vinh	ĐL Châu Thành	57	0,2071	0,0010	0,011	40	
5	Cắt 3FCO và tháo 3 hotline trạm 250kVA trụ 117 Bàu Năng 11 tuyến 471HT	05-05-25	08h00	05-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện trạm 250kVA trụ 117 Bàu Năng 11 tuyến 471HT	6	Áp Ninh Bình, Ninh An xã Bàu Năng, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	172	1,7189	0,0032	0,120	1.080	
6	Cắt 3FCO trạm 250kVA trụ 114 Bàu Năng-F tuyến 471HT	05-05-25	08h00	05-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện trạm 250kVA trụ 114 Bàu Năng-F tuyến 471HT	6	Áp Ninh Bình, Ninh An, Ninh Phú xã Bàu Năng, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	142	1,4191	0,0026	0,120	1.080	
7	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 50kVA Lộ Bình Dương 1 trụ 67/9 Trần Phú tuyến 474TN	05-05-25	08h00	05-05-25	17h00	Lắp ã máy biến áp, lắp trạm 250kVA, XDM, tách dừng, ép lèo, cân pha hạ áp, lắp vật tư phụ kiện trụ 67/9A Trần Phú tuyến 474TN và đóng điện đưa vào vận hành.	6	Áp Long Hải xã Trường Tây	ĐL Hòa Thành	71	0,6956	0,0013	0,060	544	
8	Cắt LBFCO trụ 58B/114/4T Suối Mây tuyến 476TBI	05-05-25	08h00	05-05-25	17h00	Cấy TBA trụ 58B/114/37T, xử lý MBA quá tải, xử lý khiếm khuyết lưới điện	8	Áp Suối Mây xã Thanh Bắc	ĐL Tân Biên	247	3,2002	0,0059	0,091	823	
9	Cắt FCO và tháo hotline trạm 3P 250kVA trụ 176/7 Tân Tây 5-3 tuyến 477TH	05-05-25	08h00	05-05-25	17h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 3P 250kVA trụ 176/7 Tân Tây 5-3 tuyến 477TH	4	Áp Tân Tây xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	68	0,6511	0,0012	0,046	411	
10	Cắt FCO và tháo hotline trạm 3x50kVA trụ 176/14 Tân Tây 35 tuyến 477TH	05-05-25	08h00	05-05-25	17h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 3x50kVA trụ 176/14 Tân Tây 35 tuyến 477TH	2	Áp Tân Tây xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	25	0,2394	0,0004	0,023	206	
11	Cắt FCO và tháo hotline trạm 1x50 trụ 176/15/8 Tân Tây 5 tuyến 477TH	05-05-25	08h00	05-05-25	17h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 1x50kVA trụ 176/15/8 Tân Tây 5 tuyến 477TH	3	Áp Tân Tây xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	26	0,2489	0,0005	0,034	309	
12	Cắt FCO và tháo hotline trạm 1x50kVA trụ 176/16/7 Tân Tây 27 tuyến 477TH	05-05-25	08h00	05-05-25	17h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 1x50kVA trụ 176/16/7 Tân Tây 27 tuyến 477TH	4	Áp Tân Tây xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	73	0,6989	0,0013	0,046	411	
13	Cắt Recloser trụ 23/1 Kênh Tây tuyến 479TN	05-05-25	15h00	05-05-25	15h30	Đóng điện tụ bù trung áp cố định 3x100kVAr trụ 23/118 đường 785 tuyến 479TN	90	Khu phố Ninh Bình phường Ninh Sơn; áp Thanh Lợi, Thanh Đông xã Thanh Tân; áp Tân Hòa, Tân Phước, Tân Trung, Tân Lập xã Tân Bình	ĐL TP Tây Ninh	3335	1,6903	0,0563	3,087	1.543	
14	Đóng 3FCO tụ bù 3x100kVAr trụ 23/118 đường 785 tuyến 479TN	05-05-25	15h00	05-05-25	15h30	Đóng điện tụ bù trung áp cố định 3x100kVAr trụ 23/118 đường 785 tuyến 479TN	0	Không mất điện	ĐL TP Tây Ninh	0	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
15	Cắt LBS trụ 41/1 Bọng Dầu tuyến 472TN	05-05-25	16h00	05-05-25	16h30	Đóng điện tụ bù trung áp cố định 3x100kVAr trụ 41/13 đường Hoàng Lê Kha tuyến 472TN	60	Khu phố 3, 4, 7 phường III; khu phố 3, 4 phường II; khu phố 4, 5, 6 phường IV	ĐL TP Tây Ninh	1889	0,9574	0,0319	2,058	1.029	
16	Đóng 3FCO tụ bù 3x100kVAr trụ 41/13 đường Hoàng Lê Kha tuyến 472TN	05-05-25	16h00	05-05-25	16h30	Đóng điện tụ bù trung áp cố định 3x100kVAr trụ 41/13 đường Hoàng Lê Kha tuyến 472TN	0	Không mất điện	ĐL TP Tây Ninh	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
17	Cắt FCO trạm 560kVA trụ 19B/52/8P Công ty TNHH Việt Đại Thắng tuyến 475TN	05-05-25	08h00	05-05-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm trung thế trạm 560kVA trụ 19B/52/8P Công ty TNHH Việt Đại Thắng tuyến 475TN	8	Trạm chuyên dùng khách hàng	ĐL TP Tây Ninh	1	0,0090	0,0000	0,274	2.469	
18	Cắt FCO trạm 560kVA trụ 15/69/90/1 Công Ty Cổ Phần Cấp Treo Núi Bà Tây Ninh tuyến 478TN	05-05-25	08h00	05-05-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm trung thế trạm 560kVA trụ 15/69/90/1 Công Ty Cổ Phần Cấp Treo Núi Bà Tây Ninh tuyến 478TN	15	Trạm chuyên dùng khách hàng	ĐL TP Tây Ninh	1	0,0090	0,0000	0,514	4.630	
19	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 25/67 Khedol - 1, trạm 50kVA trụ 25/69 Khedol - J, trụ 25/69A Khedol - W, trụ 25/70 Khedol - C, trụ 25/73 Khedol - E tuyến 477TN	05-05-25	08h00	05-05-25	17h00	Bàn giao đơn vị ngoài thi công công trình ĐTXD lắp TBA 250kVA trụ 25/71, trụ 25/73C, sang lưới hạ áp thu hồi vật tư từ trụ 25/67 đến trụ 25/76 và các nhánh rẽ tuyến 477TN; ĐLTP lắp DCU, hệ thống đo đếm và đóng điện nghiệm thu TBA 250kVA trụ 25/71, trụ 25/73C tuyến 477TN	12	Áp Thạnh Đông xã Thạnh Tân	ĐL TP Tây Ninh	418	3,9468	0,0073	0,412	3.704	
20	Cắt 3LBFCO trụ 48B/1 An Khương tuyến 474TB	05-05-25	07h30	05-05-25	17h00	Sang lưới, thu hồi TBA trụ 48B/5	3	Khu phố An Khương phường An Tịnh	ĐL Trảng Bàng	97	0,9459	0,0017	0,103	977	
21	Cắt 3LBFCO trụ 50B/1 An Khương tuyến 474TB	05-05-25	07h30	05-05-25	17h00	Sang lưới, thu hồi TBA trụ 50B/3, 50B/5	4	Khu phố An Khương phường An Tịnh	ĐL Trảng Bàng	129	1,2580	0,0022	0,137	1.303	
22	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 221/73 Long Cường 34 tuyến 476BC	06-05-25	08h00	06-05-25	17h00	Hoàn chỉnh HTĐĐ TBA trụ 221/73 tuyến 476BC	3	Áp Long Cường xã Long Khánh	ĐL Bến Cầu	11	0,1445	0,0003	0,034	309	
23	Cắt CB và FCO trạm 75kVA trụ 234/52 Long Tân 6 tuyến 477BC	06-05-25	08h00	06-05-25	17h00	Cây TBA 250kVA trụ 234/54A tuyến 477BC	4	Áp Long Tân xã Long Giang	ĐL Bến Cầu	69	0,9063	0,0017	0,046	411	
24	Cắt REC trụ 106B Tân Phong tuyến 474TBI	06-05-25	08h00	06-05-25	08h30	Đóng tái lập tụ bù trung áp trụ 157, trụ 209 tuyến 474TBI	250	Xã Tân Phong, Mỏ Công, Trà Vong	ĐL Tân Biên	12349	8,8889	0,2963	8,574	4.287	
25	Đóng 3FCO tụ bù trung áp trụ 157 tuyến 474TBI	06-05-25	08h00	06-05-25	08h30	Tái lập tụ bù trụ 157 tuyến 474TBI	0	Không mất điện	ĐL Tân Biên	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
26	Đóng 3FCO tụ bù trung áp trụ 209 tuyến 474TBI	06-05-25	08h00	06-05-25	08h30	Tái lập tụ bù trụ 209 tuyến 474TBI	0	Không mất điện	ĐL Tân Biên	0	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
27	Cắt LBS trụ 104/122 Sóc Thiết tuyến 476TBI	06-05-25	08h30	06-05-25	09h00	Đóng tái lập tụ bù trung áp trụ 104/147, trụ 104/160 tuyến 474TBI	220	Áp Hòa Bình, Hòa Đông A, Hòa Lợi xã Hòa Hiệp	ĐL Tân Biên	1585	1,1409	0,0380	7,545	3.772	
28	Đóng 3FCO tụ bù trung áp trụ 104/160 tuyến 476TBI	06-05-25	08h30	06-05-25	09h00	Tái lập tụ bù trụ 104/160 tuyến 476TBI	0	Không mất điện	ĐL Tân Biên	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
29	Đóng 3FCO tụ bù trung áp trụ 104/147 tuyến 476TBI	06-05-25	08h30	06-05-25	09h00	Tái lập tụ bù trụ 104/147 tuyến 476TBI	0	Không mất điện	ĐL Tân Biên	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
30	Cắt LBS trụ 17/57 Thạnh Phú tuyến 476TBI	06-05-25	09h00	06-05-25	09h30	Tái lập tụ bù trung áp trụ 17/102 tuyến 476TBI	60	Áp Thạnh Hòa, Thạnh Phú xã Thạnh Bình	ĐL Tân Biên	1465	1,0545	0,0352	2,058	1.029	
31	Đóng 3FCO tụ bù trung áp trụ 17/102 tuyến 476TBI	06-05-25	09h00	06-05-25	09h30	Tái lập tụ bù trụ 17/102 tuyến 476TBI	0	Không mất điện	ĐL Tân Biên	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
32	Cắt LBS trụ 58B/45 Thạnh Thọ tuyến 476TBI	06-05-25	09h30	06-05-25	10h00	Tái lập tụ bù trung áp 58B/74 tuyến 476TBI	80	Áp Suối Mây xã Thạnh Bắc; áp Thạnh Thọ xã Thạnh Bình	ĐL Tân Biên	1367	0,9840	0,0328	2,744	1.372	
33	Đóng 3FCO tụ bù trung áp trụ 58B/74 tuyến 476TBI	06-05-25	09h30	06-05-25	10h00	Tái lập tụ bù trụ 58B/74 tuyến 476TBI	0	Không mất điện	ĐL Tân Biên	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
34	Cắt FCO và tháo hotline trạm 1x50kVA trụ 176/20/7 Tân Tây 33 tuyến 477TH	06-05-25	08h00	06-05-25	16h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 1x50kVA trụ 176/20/7 Tân Tây 33 tuyến 477TH	6	Áp Tân Thạnh xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	143	1,2170	0,0025	0,069	549	
35	Cắt FCO và tháo hotline trạm 1x50kVA trụ 176/20/16 Tân Tây 8 tuyến 477TH	06-05-25	08h00	06-05-25	16h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 1x50kVA trụ 176/20/16 Tân Tây 8 tuyến 477TH	3	Áp Tân Thạnh xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	59	0,5021	0,0010	0,034	274	
36	Cắt FCO và tháo hotline trạm 1x75kVA trụ 176/20/24 Tân Tây 15 tuyến 477TH	06-05-25	08h00	06-05-25	16h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 1x75kVA trụ 176/20/24 Tân Tây 15 tuyến 477TH	6	Áp Tân Thạnh xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	101	0,8596	0,0018	0,069	549	
37	Cắt FCO và tháo hotline trạm 1x50kVA trụ 176/20/30 Tân Tây 38 tuyến 477TH	06-05-25	08h00	06-05-25	16h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 1x50kVA trụ 176/20/30 Tân Tây 38 tuyến 477TH	3	Áp Tân Thạnh xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	63	0,5362	0,0011	0,034	274	
38	Cắt FCO và tháo hotline trạm 1x50kVA trụ 176/20/36 Tân Tây 16 tuyến 477TH	06-05-25	08h00	06-05-25	16h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 1x50kVA trụ 176/20/36 Tân Tây 16 tuyến 477TH	3	Áp Tân Thạnh xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	53	0,4511	0,0009	0,034	274	
39	Cắt FCO và tháo hotline trạm 1x25kVA trụ 176/20/36/1 Tân Tây 19 tuyến 477TH	06-05-25	08h00	06-05-25	17h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 1x25kVA trụ 176/20/36/1 Tân Tây 19 tuyến 477TH	6	Áp Tân Thạnh xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	33	0,3160	0,0006	0,069	617	
40	Cắt FCO trạm 1000kVA trụ 41/2/2/1 Công Ty TNHH TMDV Sài Gòn -Tây Ninh tuyến 472TN	06-05-25	08h00	06-05-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm trung thế trạm 1000kVA trụ 41/2/2/1 Công Ty TNHH TMDV Sài Gòn -Tây Ninh tuyến 472TN	15	Trạm chuyên dùng khách hàng	ĐL TP Tây Ninh	1	0,0090	0,0000	0,514	4.630	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
41	Cắt FCO trạm 3x50kVA trụ 23/1 Bộ Chỉ Huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Tây Ninh tuyến 481TN	06-05-25	08h00	06-05-25	17h00	Thay TI hạ áp trạm 3x50kVA trụ 23/1 Bộ Chỉ Huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Tây Ninh tuyến 481TN	3	Trạm chuyên dùng khách hàng	ĐL TP Tây Ninh	1	0,0094	0,0000	0,103	926	
42	Cắt FCO trạm 3x50kVA trụ 19B/59/1 Công ty TNHH MTV Phúc Khang tuyến 475TN	06-05-25	08h00	06-05-25	17h00	Thay TI hạ áp trạm 3x50kVA trụ 19B/59/1 Công ty TNHH MTV Phúc Khang tuyến 475TN	3	Trạm chuyên dùng khách hàng	ĐL TP Tây Ninh	1	0,0094	0,0000	0,103	926	
43	Cắt FCO trạm 3x50kVA trụ 19B/71/4/1 Trường Tiểu Học Nguyễn Thị Minh Khai tuyến 473TN	06-05-25	08h00	06-05-25	17h00	Thay TI hạ áp trạm 3x50kVA trụ 19B/71/4/1 Trường Tiểu Học Nguyễn Thị Minh Khai tuyến 473TN	3	Trạm chuyên dùng khách hàng	ĐL TP Tây Ninh	1	0,0094	0,0000	0,103	926	
44	Cắt FCO trạm 250kVA trụ 77/4T VIỄN THÔNG TÂY NINH tuyến 481TN	06-05-25	08h00	06-05-25	17h00	Thay TI hạ áp trạm 250kVA trụ 77/4T VIỄN THÔNG TÂY NINH tuyến 481TN	6	Trạm chuyên dùng khách hàng	ĐL TP Tây Ninh	1	0,0091	0,0000	0,206	1.852	
45	Cắt 3LBFCO trụ 59B/1 Lộc Trát tuyến 477TB	06-05-25	07h30	06-05-25	17h00	Sang lưới, thu hồi TBA trụ 59B/5, 59B/6, 59B/6/6	7	Khu phố Lộc Trát phường Gia Lộc	ĐL Trảng Bàng	314	3,0621	0,0054	0,240	2.281	
46	Cắt CB và FCO trạm 50kVA trụ 78/4B Thuận Hòa 2 tuyến 479BC	07-05-25	08h00	07-05-25	17h00	Cây TBA 250kVA trụ 78/13B tuyến 479BC	3	Áp Thuận Hòa xã Lợi Thuận	ĐL Bến Cầu	35	0,4597	0,0009	0,034	309	
47	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 53/117/10/3 Phước Lập 6 tuyến 478BC	07-05-25	08h00	07-05-25	17h00	Hoàn chỉnh HTĐĐ TBA trụ 53/117/10/3 tuyến 478BC	3	Áp Phước Đông xã Phước Chí thị xã Trảng Bàng	ĐL Bến Cầu	45	0,5911	0,0011	0,034	309	
48	Cắt LBFCO trụ 416/1 Tổ 40 Phước Minh tuyến 475TĐ	07-05-25	08h00	07-05-25	17h00	Thay LBFCO, xà đỡ LBFCO, thùng điện kể từ trụ 416/2 đến trụ 416/20/19 Tổ 40 Phước Minh tuyến 475TĐ	26	Áp Phước An xã Phước Ninh, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	390	3,8975	0,0072	0,892	8.025	
49	- Đóng LBS trụ Cầu Nổi tuyến 472SD - Cắt REC, 3LTD trụ 137/18, DS trụ 164/27 Hiệp Hòa tuyến 471TN	07-05-25	08h00	07-05-25	17h00	Chuyển điện khép vòng tuyến 472SD cấp điện cho tuyến 471TN đến trụ 137/18 Hiệp Hòa	0	Không mất điện	ĐL Hòa Thành	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
50	- Đóng DS trụ 164/27, 3LTD, REC trụ 137/18 Hiệp Hòa tuyến 471TN - Cắt LBS trụ Cầu Nổi tuyến 472SD	07-05-25	08h00	07-05-25	17h00	Chuyển điện khép vòng tuyến 471TN cấp điện cho tuyến 472SD đến trụ 164/2 Cầu Nổi	0	Không mất điện	ĐL Hòa Thành	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
51	Cắt REC, 3LTD trụ 137/18, DS trụ 164/27 Hiệp Hòa tuyến 471TN	07-05-25	08h00	07-05-25	17h00	Trung tâm Thí Nghiệm Điện thí nghiệm REC Hiệp Hòa trụ 137/18 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	0	Không mất điện	ĐL Hòa Thành	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
52	Cắt 3LBFCO trụ 94B/18 Thạnh Hiệp tuyến 474TH	07-05-25	08h00	07-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM các trạm biến áp, xử lý khiếm khuyết lưới điện	25	Áp Thạnh Hiệp xã Thạnh Bắc	ĐL Tân Biên	125	1,6196	0,0030	0,857	7.716	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
53	Cắt FCO và tháo hotline trạm 1x75kVA trụ 207 Tân Trung 3 tuyến 477TH	07-05-25	08h00	07-05-25	17h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 1x75kVA trụ 207 Tân Trung 3 tuyến 477TH	4	Áp Tân Trung xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	31	0,2968	0,0005	0,046	411	
54	Cắt FCO và tháo hotline trạm 1x25kVA trụ 212 Tân Trung 27 tuyến 477TH	07-05-25	08h00	07-05-25	17h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 1x25kVA trụ 212 Tân Trung 27 tuyến 477TH	2	Áp Tân Trung xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	26	0,2489	0,0005	0,023	206	
55	Cắt FCO và tháo hotline trạm 2x25kVA trụ 214 Tân Trung tuyến 477TH	07-05-25	08h00	07-05-25	17h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 2x25kVA trụ 214 Tân Trung tuyến 477TH	2	Áp Tân Trung xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	35	0,3351	0,0006	0,023	206	
56	Cắt FCO và tháo hotline trạm 1x75kVA trụ 217 Tân Trung 4 tuyến 477TH	07-05-25	08h00	07-05-25	17h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 1x75kVA trụ 217 Tân Trung 4 tuyến 477TH	2	Áp Tân Trung xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	86	0,8234	0,0015	0,000		
57	Cắt FCO và tháo hotline trạm 1x50kVA trụ 217/16 Tân Trung 36 tuyến 477TH	07-05-25	08h00	07-05-25	17h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 1x50kVA trụ 217/16 Tân Trung 36 tuyến 477TH	2	Áp Tân Trung xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	52	0,4979	0,0009	0,023	206	
58	Cắt FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA trụ 241/10 Tân Trung 29 tuyến 477TH	07-05-25	08h00	07-05-25	17h00	Thi công thay trạm 37,5kVA bằng trạm 2x25kVA trụ 241/10 tuyến 477TH	2	Áp Tân Trung xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	46	0,4404	0,0008	0,023	206	
59	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 176/31B tuyến 477TH	07-05-25	08h00	07-05-25	17h00	Thi công nâng công suất trạm 25kVA lên 37,5kVA trụ 173/31B tuyến 477TH	2	Áp Tân Tây xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	21	0,2011	0,0004	0,023	206	
60	Cắt FCO trạm 3x75kVA trụ 15/41/47/1P Công ty TNHH MTV Hồ Ngọc Thắng tuyến 478TN	07-05-25	08h00	07-05-25	17h00	Thay TI hạ áp trạm 3x75kVA trụ 15/41/47/1P Công ty TNHH MTV Hồ Ngọc Thắng tuyến 478TN	5	Trạm chuyên dùng khách hàng	ĐL TP Tây Ninh	1	0,0094	0,0000	0,171	1.543	
61	Cắt FCO trạm 250kVA trụ 16A/3T Công ty TNHH Tây Phố tuyến 479TN	07-05-25	08h00	07-05-25	17h00	Thay TI hạ áp trạm 250kVA trụ 16A/3T Công ty TNHH Tây Phố tuyến 479TN	6	Trạm chuyên dùng khách hàng	ĐL TP Tây Ninh	1	0,0094	0,0000	0,206	1.852	
62	Cắt FCO trạm 3x25kVA trụ 20B Công ty TNHH MTV Thương mại - Sản xuất Mai Oanh tuyến 479TN	07-05-25	08h00	07-05-25	17h00	Thay TI hạ áp trạm 3x25kVA trụ 20B Công ty TNHH MTV Thương mại - Sản xuất Mai Oanh tuyến 479TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	ĐL TP Tây Ninh	1	0,0094	0,0000	0,069	617	
63	Cắt FCO trạm 3x50kVA trụ 25/58/9 Trần văn Khánh tuyến 477TN	07-05-25	08h00	07-05-25	17h00	Thay TI hạ áp trạm 3x50kVA trụ 25/58/9 Trần văn Khánh tuyến 477TN	3	Trạm chuyên dùng khách hàng	ĐL TP Tây Ninh	1	0,0094	0,0000	0,103	926	
64	Cắt 3LBFCO trụ 34/25/1T An Phú tuyến 480TC	07-05-25	07h30	07-05-25	17h00	Sang lưới, thu hồi TBA trụ 34/25/3T, 34/25/9T, 34/25/10T	4	Khu phố An Phú phường An Hoà	ĐL Trảng Bàng	215	2,0967	0,0037	0,137	1.303	
65	Cắt CB và FCO trạm 25kVA trụ 153/5 Tân Lập 1 tuyến 476BC	08-05-25	08h00	08-05-25	17h00	Cây TBA 250kVA trụ 138 tuyến 476BC-479BC	2	Áp Rừng Dầu xã Tiên Thuận	ĐL Bến Cầu	55	0,7224	0,0013	0,023	206	
66	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA trụ 53/142/15 Phước Chi 8 tuyến 478BC	08-05-25	08h00	08-05-25	17h00	Hoàn chỉnh HTĐD TBA trụ 53/142/15 tuyến 478BC	3	Áp Phước Hưng xã Phước Chi thị xã Trảng Bàng	ĐL Bến Cầu	49	0,6436	0,0012	0,034	309	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QL VH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
67	Cắt 3FCO Trạm 250kVA Phước Đức 6 trụ 25 tuyến 471PDC	08-05-25	07h30	08-05-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA	5	Áp Phước Đức A xã Phước Đông	ĐL Gò Dầu	236	2,2817	0,0040	0,057	1.630	
68	Cắt 3FCO Trạm 400kVA Phước Đông T.170 trụ 42/4 tuyến 471PDC	08-05-25	07h30	08-05-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA	6	Áp Phước Đức A xã Phước Đông	ĐL Gò Dầu	326	3,1518	0,0055	0,069	1.950	
69	Cắt 3FCO Trạm 250kVA Phước Đông 30 trụ 42/4I tuyến 471PDC	08-05-25	07h30	08-05-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA	6	Áp Phước Đức A xã Phước Đông	ĐL Gò Dầu	250	2,4171	0,0042	0,069	1.950	
70	Cắt 3FCO Trạm 250kVA Phước Đông 18 trụ 42/4N/11 tuyến 471PDC	08-05-25	07h30	08-05-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA	6	Áp Phước Đức A xã Phước Đông	ĐL Gò Dầu	126	1,2823	0,0021	0,119	2.060	
71	Cắt 3FCO Trạm 250kVA Phước Đông 24 trụ 42/4N/14 tuyến 471PDC	08-05-25	07h30	08-05-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA	6	Áp Phước Đức A xã Phước Đông	ĐL Gò Dầu	195	1,8853	0,0033	0,069	1.950	
72	Cắt 3FCO Trạm 250kVA Phước Đông 25 trụ 42/4N/10/8 tuyến 471PDC	08-05-25	07h30	08-05-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA	6	Áp Phước Đức A xã Phước Đông	ĐL Gò Dầu	186	1,7983	0,0032	0,069	1.950	
73	Cắt 3FCO Trạm 250kVA Phước Đông 19 trụ 42/8A tuyến 471PDC	08-05-25	07h30	08-05-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA	6	Áp Phước Đức A xã Phước Đông	ĐL Gò Dầu	204	1,9723	0,0035	0,069	1.950	
74	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 260/64 Đồng Kền tuyến 480SN	08-05-25	08h00	08-05-25	17h00	Thi công nâng và đổi hướng thùng công tơ trạm trụ 260/64 tuyến 480SN	3	Áp Đồng Kền xã Tân Thành	ĐL Tân Châu	30	0,2872	0,0005	0,034	309	
75	Cắt 03 LBFCO trạm 1000kVA trụ 85/197B/12 Công ty TNHH XD TM DV Việt Xanh QN tuyến 474TH	08-05-25	08h00	08-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 85/197B/12 tuyến 474TH	20	Khách hàng Công ty TNHH XD TM DV Việt Xanh QN	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,686	6.173	
76	Cắt 3FCO trạm 250kVA trụ 169/1/2 Nước đá Tân Hưng tuyến 477TH	08-05-25	08h00	08-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 169/1/2 tuyến 477TH	10	Khách hàng Nước đá Tân Hưng	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,343	3.087	
77	Cắt 3FCO trạm 3x37,5kVA trụ 277/1 Đặng Thanh Minh (VLXD Minh Hồng) tuyến 478TH	08-05-25	08h00	08-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 277/1 tuyến 478TH	10	Khách hàng Đặng Thanh Minh (VLXD Minh Hồng)	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,343	3.087	
78	Cắt 3FCO trạm 3x37,5kVA trụ 85/24/1 Trại gà Trần Thanh Tâm tuyến 479TH	08-05-25	08h00	08-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 85/24/1 tuyến 479TH	3	Khách hàng Trại gà Trần Thanh Tâm	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	
79	Cắt 3FCO trạm 3x50kVA trụ 17/5 Hộ KD Lâm Phi Hùng tuyến 474TH	08-05-25	08h00	08-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 17/5 tuyến 474TH	3	Khách hàng Hộ KD Lâm Phi Hùng	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
80	Cắt LBFCO trụ 23B/8/1 đường Bời Lồi tuyến 481TN	08-05-25	08h00	08-05-25	17h00	Bàn giao đơn vị ngoài lắp TBA 250kVA trụ 23B/8/11 và đóng điện nghiệm thu TBA; sang lưới hạ áp thu hồi vật tư từ trụ 23B/8/1 đến trụ 23B/8/11 tuyến 478TN	3	Khu phố Ninh An phường Ninh Sơn	ĐL TP Tây Ninh	22	0,2077	0,0004	0,103	926	
81	Cắt FCO trạm 250kVA trụ 97/11/3 Chợ mới tuyến 471TN	08-05-25	08h00	08-05-25	17h00	Bàn giao đơn vị ngoài lắp kéo dây hạ áp chuyển đầu nối cáp muller khách hàng từ trụ 97/11 đến trụ 97/11/4 đường Trương Quyền tuyến 471TN	6	Khu phố 1, 2 phường II	ĐL TP Tây Ninh	215	2,0301	0,0038	0,206	1.852	
82	Cắt FCO trạm 3x37,5kVA trụ 50/13/2 Đổ Phước Hữu tuyến 474TN	08-05-25	08h00	08-05-25	17h00	Thay TI hạ áp trạm 3x37,5kVA trụ 50/13/2 Đổ Phước Hữu tuyến 474TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	ĐL TP Tây Ninh	1	0,0090	0,0000	0,069	617	
83	Cắt FCO trạm 3x37,5kVA trụ 113B/8/5 Phạm Thị Ngọc Bích tuyến 472SD	08-05-25	08h00	08-05-25	17h00	Thay TI hạ áp trạm 3x37,5kVA trụ 113B/8/5 Phạm Thị Ngọc Bích tuyến 472SD	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	ĐL TP Tây Ninh	1	0,0094	0,0000	0,069	617	
84	Cắt FCO trạm 3x37,5kVA trụ 80/26/24 Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô Thị thành phố Tây Ninh tuyến 481TN	08-05-25	08h00	08-05-25	17h00	Thay TI hạ áp trạm 3x37,5kVA trụ 80/26/24 Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô Thị thành phố Tây Ninh tuyến 481TN	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	ĐL TP Tây Ninh	1	0,0094	0,0000	0,069	617	
85	Cắt FCO trạm 3x50kVA trụ 80/26/24C/2P Chi nhánh Công ty TNHH MTV Phi Thuyền - Nhà nghỉ 919 tuyến 481TN	08-05-25	08h00	08-05-25	17h00	Thay TI hạ áp trạm 3x50kVA trụ 80/26/24C/2P Chi nhánh Công ty TNHH MTV Phi Thuyền - Nhà nghỉ 919 tuyến 481TN	3	Trạm chuyên dùng khách hàng	ĐL TP Tây Ninh	1	0,0094	0,0000	0,103	926	
86	Cắt LBFCO trụ 91/1 và tháo hotline trụ 91 tuyến 473TB	08-05-25	07h30	08-05-25	17h00	Sang lưới, thu hồi TBA trụ 91/15, 91/22, 91/25	12	Khu phố Lộc Chánh phường Lộc Hưng	ĐL Trảng Bàng	543	5,2953	0,0093	0,412	3.910	
87	Cắt CB và FCO trạm 75kVA trụ 194/7/10 Long Phi 4 tuyến 476BC	09-05-25	08h00	09-05-25	17h00	Cấy TBA 250kVA trụ 194/7/14B tuyến 476BC	4	Áp Ngã Tắc xã Long Thuận	ĐL Bến Cầu	65	0,8537	0,0016	0,046	411	
88	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 53/142/6/50/62 Phước Long 2 tuyến 478BC	09-05-25	13h30	09-05-25	17h00	Hoàn chỉnh HTĐĐ TBA trụ 53/142/6/50/62 tuyến 478BC	2	Áp Phước Long xã Phước Chỉ thị xã Trảng Bàng	ĐL Bến Cầu	62	0,3167	0,0015	0,069	240	
89	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 25kVA trụ 242/29/20 Sa Nghe 3A tuyến 475SD	09-05-25	08h00	09-05-25	11h30	Nâng công suất trạm biến áp từ 25kVA lên 50kVA trạm trụ 242/29/20 tuyến 475SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	1	Áp Sa Nghe xã An Cơ	ĐL Châu Thành	35	0,1272	0,0006	0,011	40	
90	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 25kVA trụ 369/34/21 Nàng Rà 1 tuyến 475SD	09-05-25	13h30	09-05-25	17h00	Nâng công suất trạm biến áp từ 25kVA lên 2x25kVA trạm trụ 369/34/21 tuyến 475SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	1	Áp Phước Hòa xã Phước Vinh	ĐL Châu Thành	25	0,0908	0,0004	0,011	40	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
91	Cắt CB và 02 FCO Trạm 2x37,5kVA Phước Hội 7 trụ 42/65/106B/3 tuyến 472TĐ	09-05-25	07h30	09-05-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA	3	Áp Phước Hội A xã Phước Thạnh	ĐL Gò Dầu	79	0,7638	0,0013	0,034	980	
92	Cắt CB và FCO Trạm 50kVA Phước Hòa 5 trụ 42/65/71B/8 tuyến 472TĐ	09-05-25	07h30	09-05-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA	2	Áp Phước Hòa xã Phước Thạnh	ĐL Gò Dầu	37	0,3577	0,0006	0,023	650	
93	Cắt CB và 02 FCO Trạm 2x25kVA Phước Bình 16 trụ 128/122/4/11 tuyến 472TĐ	09-05-25	07h30	09-05-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA	3	Áp Phước Bình B xã Phước Thạnh	ĐL Gò Dầu	62	0,5994	0,0011	0,034	980	
94	Cắt CB và FCO Trạm 75kVA Đồng Cây 1 trụ 128/122/4/16/21 tuyến 472TĐ	09-05-25	07h30	09-05-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA	4	Áp Phước An xã Phước Thạnh	ĐL Gò Dầu	97	0,9872	0,0016	0,079	1.370	
95	Cắt CB và FCO Trạm 25kVA Đồng Cây 3 trụ 128/122/4/16/24 tuyến 472TĐ	09-05-25	07h30	09-05-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA	2	Áp Phước An xã Phước Thạnh	ĐL Gò Dầu	22	0,2127	0,0004	0,023	650	
96	Cắt CB và 02 FCO Trạm 2x25kVA Phước An 6 trụ 128/122/4/29 tuyến 472TĐ	09-05-25	07h30	09-05-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA	2	Áp Phước An xã Phước Thạnh	ĐL Gò Dầu	27	0,2610	0,0005	0,023	650	
97	Cắt CB và FCO Trạm 50kVA Phước An 8 trụ 128/122/4/36/2 tuyến 472TĐ	09-05-25	07h30	09-05-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA	2	Áp Phước An xã Phước Thạnh	ĐL Gò Dầu	40	0,3867	0,0007	0,023	650	
98	Cắt 3LBFCO trụ 212/1T Quốc Lộ 22B tuyến 482TN	09-05-25	08h00	09-05-25	17h00	Kéo dây trung áp, lắp đà máy biến áp, lắp trạm 250kVA, lắp vật tư phụ kiện từ trụ 212/2T đến trụ 212/2T/12 Quốc Lộ 22B tuyến 482TN và đóng điện đưa vào vận hành.	21	Áp Long Yên xã Long Thành Nam	ĐL Hòa Thành	504	4,9378	0,0091	0,393	3.534	
99	Cắt REC và 3LTD trụ 171B/63/136/1 Lâm Vân tuyến 477TH Cắt DS trụ 171B/63/211 Suối Núc tuyến 477TH	09-05-25	08h00	09-05-25	17h00	Thay sứ đứng phóng điện trụ 171B/63/117, xử lý khiếm khuyết lưới điện	120	Áp Thanh Xuân xã Mỏ Công	ĐL Tân Biên	247	3,2002	0,0059	4,115	37.038	
100	Cắt 3FCO trạm 160kVA trụ 123/21/1 Cấp nước CCN Tân Hội tuyến 473TH	09-05-25	08h00	09-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 123/21/1 tuyến 473TH	3	Khách hàng Cấp nước CCN Tân Hội	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	
101	Cắt 03 LBFCO trạm 630kVA trụ 83 Cơ sở Kim Ngân tuyến 477TH	09-05-25	08h00	09-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 83 tuyến 477TH	15	Khách hàng Cơ sở Kim Ngân	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,514	4.630	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
103	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA trụ 119B Đò gỗ Minh Tuấn tuyến 473TH	09-05-25	08h00	09-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 119B tuyến 473TH	2	Khách hàng Đò gỗ Minh Tuấn	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,069	617	
104	Cắt 3FCO trạm 250kVA trụ 176/45/1 HTX Minh Phúc tuyến 477TH	09-05-25	08h00	09-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 176/45/1 tuyến 477TH	10	Khách hàng HTX Minh Phúc	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,343	3.087	
105	Cắt 3FCO trạm 320kVA trụ 42/6A/2 Công ty TNHH SAPUS tuyến 474TH	09-05-25	08h00	09-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 42/6A/2 tuyến 474TH	2	Khách hàng Công ty TNHH SAPUS	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,069	617	
106	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA trụ 173/36/63A/1 Cấp nước ngã ba Bồ Túc tuyến 477TH	09-05-25	08h00	09-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 173/36/63A/1 tuyến 477TH	2	Khách hàng Cấp nước ngã ba Bồ Túc	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,069	617	
107	Cắt 3FCO trạm 100kVA trụ 41A Điện lực Tân Châu tuyến 471TH	09-05-25	08h00	09-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 41A tuyến 471TH	6	Khách hàng Điện lực Tân Châu	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,206	1.852	
108	Cắt CB và FCO trạm 75kVA trụ 194/7/22 Long Phi 6 tuyến 476BC	10-05-25	08h00	10-05-25	17h00	Cây TBA 250kVA trụ 194/7/23B tuyến 476BC	4	Áp Ngã Tắc xã Long Thuận	ĐL Bến Cầu	59	0,7749	0,0014	0,137	1.235	
109	Cắt CB và FCO trạm 50kVA trụ 234/21 Áp Bảo 9 tuyến 477BC	10-05-25	08h00	10-05-25	17h00	Cây TBA 250kVA trụ 234/24B tuyến 477BC	3	Áp Bảo xã Long Giang	ĐL Bến Cầu	46	0,6042	0,0011	0,103	926	
110	Cắt CB và FCO Trạm 50kVA Phước An 4 trụ 128/122/4/36/14 tuyến 472TĐ	10-05-25	07h30	10-05-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA	3	Áp Phước An xã Phước Thạnh	ĐL Gò Dầu	20	0,1934	0,0003	0,034	980	
111	Cắt CB và FCO Trạm 50kVA Phước An 5 trụ 128/122/4/36/41 tuyến 472TĐ	10-05-25	07h30	10-05-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA	3	Áp Phước An xã Phước Thạnh	ĐL Gò Dầu	20	0,2035	0,0003	0,059	1.030	
112	Cắt CB và 03 FCO Trạm 250kVA Phước Bình 15 trụ 42/65/26C tuyến 472TĐ	10-05-25	07h30	10-05-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA	8	Áp 5 xã Bàu Đồn	ĐL Gò Dầu	287	2,7748	0,0049	0,091	2.610	
113	Cắt CB và FCO Trạm 75kVA Áp 5.2 trụ 42/65/20B/1 tuyến 472TĐ	10-05-25	07h30	10-05-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA	4	Áp 5 xã Bàu Đồn	ĐL Gò Dầu	48	0,4885	0,0008	0,079	1.370	
114	Cắt CB và 03 FCO Trạm 250kVA Áp 5.7 trụ 42/65/14B tuyến 472TĐ	10-05-25	07h30	10-05-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA	6	Áp 5 xã Bàu Đồn	ĐL Gò Dầu	164	1,5856	0,0028	0,069	1.950	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
115	Cắt CB và 03 FCO Trạm 250kVA Ấp 5.6 trụ 42/65/6B tuyến 472TD	10-05-25	07h30	10-05-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ CBM MBA, LA, FCO, tiếp địa TBA	5	Ấp 5 xã Bàu Đồn	ĐL Gò Dầu	115	1,1118	0,0020	0,057	1.630	
116	- Cắt LBS, 3LTD Nguyễn Văn Linh Trụ 18 tuyến 474TN - Cắt LBS trụ 57, DS trụ 57B Long Thành Nam tuyến 474TN	10-05-25	08h00	10-05-25	17h00	Dựng trụ, đổ bê tông, lắp vật tư phụ kiện trụ 29C Trần phú tuyến 474TN	0	Khu phố Long Kim phường Long Thành Trung	ĐL Hòa Thành	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
117	- Đóng LBS Trần Phú trụ 97 tuyến 474TD - Cắt LBS trụ 57, DS trụ 57B Long Thành Nam tuyến 474TN	10-05-25	06h00	10-05-25	06h30	Chuyển điện khép vòng tuyến 474TD cấp điện cho tuyến 474TN đến trụ 57 Long Thành Nam	0	Không mất điện	ĐL Hòa Thành	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
118	- Đóng DS trụ 57B, LBS trụ 57 Long Thành Nam tuyến 474TN - Cắt LBS Trần Phú trụ 97 tuyến 474TD	10-05-25	17h00	10-05-25	17h30	Chuyển điện khép vòng tuyến 474TN cấp điện cho tuyến 474TD đến trụ 57 Long Thành Nam	0	Không mất điện	ĐL Hòa Thành	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
119	Cắt REC trụ 106B và DS trụ 106A Tân Phong tuyến 474TBI Cắt DS trụ 171B/1 Ấp Dinh tuyến 474TBI	10-05-25	07h00	10-05-25	17h00	Lắp ống nhựa, chụp đà bằng ống nhựa PVC từ trụ 107 đến trụ 195; xử lý khiếm khuyết lưới điện	160	Xã Tân Phong, Mô Công	ĐL Tân Biên	8972	129,1617	0,2153	5,487	54.871	
120	Đóng LBS trụ 134/47 Bình Lương tuyến 475SD, 474TBI (Điện lực Châu Thành thao tác) Cắt LBS và 3LTD trụ 196 Mô Công tuyến 474TBI	10-05-25	06h00	10-05-25	06h30	Chuyển điện tuyến 474TBI nhận điện tuyến 475SD đến trụ 196	60	Không mất điện	ĐL Tân Biên	0	0,0000	0,0000	2,058	1.029	
121	Đóng 3LTD và LBS trụ 196 Mô Công tuyến 474TBI Cắt LBS trụ 134/47 Bình Lương tuyến 475SD, 474TBI (Điện lực Châu Thành thao tác)	10-05-25	17h00	10-05-25	17h30	Chuyển điện về kết lưới ban đầu	60	Không mất điện	ĐL Tân Biên	0	0,0000	0,0000	2,058	1.029	
122	Cắt 3FCO trạm 250kVA trụ 176/51T/9 Hộ sinh hoạt Trần Văn Phước tuyến 477TH	10-05-25	08h00	10-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 176/51T/9 tuyến 477TH	10	Khách hàng Hộ sinh hoạt Trần Văn Phước	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,343	3.087	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
123	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA trụ 31/1P Hàn tiện Nguyễn Tấn Đạt tuyến 473TH	10-05-25	08h00	10-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 31/1P tuyến 473TH	2	Khách hàng Hàn tiện Nguyễn Tấn Đạt	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,069	617	
124	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA trụ 286/1A/1 Trường THCS Tân Hà tuyến 478TH	10-05-25	08h00	10-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 286/1A/1 tuyến 478TH	2	Khách hàng Trường THCS Tân Hà	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,069	617	
125	Cắt 03 LBFCO trạm 1000kVA trụ 92/57/1 Công ty TNHH Xăng dầu Thành Thái tuyến 476TH	10-05-25	08h00	10-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 92/57/1 tuyến 476TH	20	Khách hàng Công ty TNHH Xăng dầu Thành Thái	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,686	6.173	
126	Cắt 3FCO trạm 400kVA trụ 29B Tô Quốc Huệ tuyến 479TH	10-05-25	08h00	10-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 29B tuyến 479TH	15	Khách hàng Tô Quốc Huệ	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,514	4.630	
127	Cắt 3FCO trạm 3x50kVA trụ 90/1P Cơ sở Nguyễn Đình Trí tuyến 477TH	10-05-25	08h00	10-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 90/1P tuyến 477TH	3	Khách hàng Cơ sở Nguyễn Đình Trí	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	
128	Cắt 3FCO trạm 400kVA trụ 85/283/45B Hộ sản xuất Nguyễn Văn Cồn tuyến 474TH	10-05-25	08h00	10-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 85/283/45B tuyến 474TH	15	Khách hàng Hộ sản xuất Nguyễn Văn Cồn	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,514	4.630	
129	Cắt 3FCO trạm 3x37,5kVA trụ 37B Hộ sản xuất Dương Minh Diệp tuyến 471TH	10-05-25	08h00	10-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 37B tuyến 471TH	3	Khách hàng Hộ sản xuất Dương Minh Diệp	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	
130	Cắt 3LBFCO trụ 7B/1 Lộ ra tuyến 479TN	10-05-25	08h00	10-05-25	17h00	Bàn giao đơn vị ngoài lắp TBA 250kVA trụ 7B/10 và đóng điện nghiệm thu TBA; sang lưới hạ áp thu hồi vật tư từ trụ 7B đến trụ 7B/7, từ trụ 7B đến 7B/13, từ trụ 7B/5 đến 7B/5/6, từ trụ 7B/5 đến trụ 7B/10/13, từ trụ 7B/10 đến trụ 7B/10/6 tuyến 479TN	15	Khu phố Ninh Trung phường Ninh Sơn	ĐL TP Tây Ninh	1	0,0090	0,0000	0,514	4.630	
131	Cắt LBS và DS trụ 93 Ninh Hưng tuyến 477HT	11-05-25	08h00	11-05-25	17h00	Di dời lưới điện, nâng cấp mở rộng đường giao thông ĐT. 784C (Bàu Năng – Bàu Cóp) từ trụ 98 đến trụ 98/4 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	80	Xã Bàu Năng (trừ ấp Ninh Hòa xã Bàu Năng), huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	6445	64,4094	0,1193	2,744	24.692	
132	- Cắt LBS trụ 415 và DS trụ 414B Hồ Dầu Tiếng tuyến 475TĐ - Cắt LBS và 3LBFCO trụ 345 Thủy điện CS2 tuyến 475TĐ (CS2 đăng ký thao tác)	11-05-25	08h00	11-05-25	17h00	Thay xà đỡ LA, FCO, thùng cầu dao tổng tại trạm 3x25kVA trụ 345/1 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	30	Tổ 2 Khu phố 4 Thị trấn; ấp Phước An, Phước Hội xã Phước Ninh, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	480	4,7970	0,0089	1,029	9.260	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
133	- Cắt LBS trụ 471/2/70 và DS trụ 118/137 Lộc Hiệp tuyến 475TĐ - Cắt Recloser và DS trụ 471/2/1 Bến Cùi tuyến 475TĐ	11-05-25	08h00	11-05-25	17h00	Thay xà đỡ LA, FCO, LBFCO từ trụ 471/2/69 đến trạm 400kVA trụ 471/2/69/4 Cao su Bến Cùi tuyến 475TĐ	80	Áp 1, áp 3 xã Bến Cùi; áp B2, Phước Bình xã Phước Minh, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	5533	55,2952	0,1024	2,744	24.692	
134	- Cắt REC và DS trụ 471/2/1 Bến Cùi và cắt 3LTD trụ 471/2 Phước Minh tuyến 475TĐ - Cắt LBS trụ 471/2/70 và 3LTD trụ 471/2/69 Lộc Hiệp tuyến 475TĐ	11-05-25	08h00	11-05-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ REC Trụ 471/2/1 Bến Cùi tuyến 475TĐ	0	Áp 1, áp 3 xã Bến Cùi và áp B2, Phước Bình xã Phước Minh	ĐL Dương Minh Châu	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
135	Cắt LBFCO trụ 234/22/1 Chùa Bàu Tượng tuyến 477BC	12-05-25	08h00	12-05-25	17h00	Hoàn chỉnh HTĐD TBA trụ 234/22/6 tuyến 477BC	10	Áp Xóm Khách xã Long Giang	ĐL Bến Cầu	258	3,3887	0,0063	0,343	3.087	
136	Cắt CB và FCO trạm 2x25kVA trụ 234/35B Long Tân 23 tuyến 476BC	12-05-25	08h00	12-05-25	17h00	Cây TBA 250kVA trụ 234/35B tuyến 477BC	2	Áp Cao Su xã Long Giang	ĐL Bến Cầu	63	0,8275	0,0015	0,023	206	
137	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 50kVA trụ 186/110/4 Hiệp Phước 2 tuyến 473SD	12-05-25	08h00	12-05-25	11h30	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 186/110/4 tuyến 473SD	1	Áp Hiệp Phước xã Hòa Thạnh	ĐL Châu Thành	68	0,2471	0,0012	0,011	40	
138	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 50kVA trụ 186/110/11 Hòa Thạnh 1 tuyến 473SD	12-05-25	08h00	12-05-25	11h30	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 186/110/11 tuyến 473SD	1	Áp Hiệp Phước xã Hòa Thạnh	ĐL Châu Thành	72	0,2616	0,0012	0,011	40	
139	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 50kVA trụ 186/181/13T Tân Long 2 tuyến 473SD	12-05-25	13h30	12-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 186/181/13T tuyến 473SD	1	Áp Tân Long xã Biên Giới	ĐL Châu Thành	69	0,2507	0,0012	0,011	40	
140	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 25kVA trụ 186/190/12 Gò Tháp E tuyến 473SD	12-05-25	13h30	12-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 186/190/12 tuyến 473SD	1	Áp Bến Cầu xã Biên Giới	ĐL Châu Thành	38	0,1381	0,0007	0,011	40	
141	Cắt MC 474TĐ và đóng DTĐ 474-76 trạm 110kV Thạnh Đức Cắt LBS trụ 111, DS trụ 111B Cầu Bàu Nâu tuyến 474TĐ Cắt LBS và DS trụ 110/1 Cẩm An tuyến 474TĐ Cắt 3LTD trụ 27 tuyến 476TĐ	12-05-25	07h30	12-05-25	17h00	Thi công Lắp phụ kiện, thiết bị, kéo dây trung áp từ trụ 01 đến trụ 110B tuyến 474TĐ và nghiệm thu đóng điện	80	Áp Bến Mương, Bến Đình, Trà Võ, Bông Trang, Bến Chò, Bến Rộng xã Thạnh Đức; áp Cẩm An, Cẩm Bình xã Cẩm Giang	ĐL Gò Dầu	2112	21,4940	0,0358	1,584	27.400	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
142	Cắt LBFCO trụ 121B/2 Áp Cầu tuyến 474TBI	12-05-25	08h00	12-05-25	17h00	Bảo trì và thí nghiệm TBA, xử lý khiếm khuyết lưới điện	12	Áp Cầu xã Tân Phong	ĐL Tân Biên	289	3,7444	0,0069	0,137	1.234	
143	Cắt 3FCO trạm 3x50kVA trụ 92/50B Hộ sản xuất Lê Trọng Hiếu tuyến 476TH	12-05-25	08h00	12-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 92/50B tuyến 476TH	3	Khách hàng Hộ sản xuất Lê Trọng Hiếu	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	
144	Cắt 3FCO trạm 250kVA trụ 173/105A/9/9 Cơ sở chăn nuôi gà CN Đức Trọng tuyến 475TH	12-05-25	08h00	12-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 173/105A/9/9 tuyến 475TH	10	Khách hàng Cơ sở chăn nuôi gà CN Đức Trọng	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,343	3.087	
145	Cắt 3FCO trạm 3x75kVA trụ 202/1T Đỗ Văn Viên tuyến 477TH	12-05-25	08h00	12-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 202/1T tuyến 477TH	2	Khách hàng Đỗ Văn Viên	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,069	617	
146	Cắt 3FCO trạm 3x37,5kVA trụ 197/1T Đỗ Tấn Tiên tuyến 477TH	12-05-25	08h00	12-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 197/1T tuyến 477TH	3	Khách hàng Đỗ Tấn Tiên	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	
147	Cắt 3FCO trạm 3x37,5kVA trụ 236/1T Hộ sản xuất Nguyễn Đức Châm tuyến 477TH	12-05-25	08h00	12-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 236/1T tuyến 477TH	3	Khách hàng Hộ sản xuất Nguyễn Đức Châm	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	
148	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA trụ 298/1P Hộ tưới tiêu Mai Văn Chiếu tuyến 478TH	12-05-25	08h00	12-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 298/1P tuyến 478TH	3	Khách hàng Hộ tưới tiêu Mai Văn Chiếu	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	
149	Cắt 3FCO trạm 3x37,5kVA trụ 173/111B Hộ sản xuất Ngô Văn Vĩnh tuyến 475TH	12-05-25	08h00	12-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 173/111B tuyến 475TH	3	Khách hàng Hộ sản xuất Ngô Văn Vĩnh	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	
150	Cắt FCO trạm 400kVA trụ 66, trạm 400kVA trụ 77 đường CMT8 tuyến 472TN	12-05-25	08h00	12-05-25	17h00	Bàn giao đơn vị ngoài lắp TBA và đóng điện nghiệm thu trạm 250kVA trụ 80/69/1, trụ 80/79/1, cắt dùng lưới sang tải thu hồi vật tư từ trụ 80/67 đến trụ 80/79 và các nhánh rẽ tuyến 472TN	8	Khu phố Hiệp Bình phường Hiệp Ninh; khu phố 2 phường IV	ĐL TP Tây Ninh	643	6,0713	0,0112	0,274	2.469	
151	Cắt 03FCO trạm 3x25kVA Công ty Cổ phần Phát triển Trang trại trụ 52B/1 tuyến 473TB	12-05-25	07h30	12-05-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 3x25kVA Công ty Cổ phần Phát triển Trang trại trụ 52B/1 tuyến 473TB	1	Khách hàng Công ty Cổ phần Phát triển Trang trại	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,034	326	
152	Cắt FCO trạm 25kVA CS Nguyễn Đặng Vũ Trường Giang trụ 6/92/11B/1 tuyến 477TB	12-05-25	07h30	12-05-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 25kVA CS Nguyễn Đặng Vũ Trường Giang trụ 6/92/11B/1 tuyến 477TB	1	Khách hàng Nguyễn Đặng Vũ Trường Giang	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,011	109	
153	Cắt 03FCO trạm 3x25kVA Cơ sở thu mua sữa bò tươi Mỹ Khánh trụ 45/1 tuyến 473TB	12-05-25	07h30	12-05-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 3x25kVA Cơ sở thu mua sữa bò tươi Mỹ Khánh trụ 45/1 tuyến 473TB	1	Khách hàng Cơ sở thu mua sữa bò tươi Mỹ Khánh	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,034	326	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QL VH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
154	Cắt FCO trạm 15kVA CS Nguyễn Văn Trụ trụ 6/92/5B/1 tuyến 477TB	12-05-25	07h30	12-05-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 15kVA CS Nguyễn Văn Trụ trụ 6/92/5B/1 tuyến 477TB	1	Khách hàng CS Nguyễn Văn Trụ	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,011	109	
155	Cắt CB và FCO trạm 75kVA trụ 53/100/12P/34P Bình Phú 4 tuyến 478BC	13-05-25	08h00	13-05-25	17h00	Cây TBA 250kVA trụ 53/100/12P/35A tuyến 478BC	4	Áp Bình Phước xã Phước Bình thị xã Trảng Bàng	ĐL Bến Cầu	25	0,3284	0,0006	0,046	411	
156	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 45/14 Giồng Két 4 tuyến 475BC	13-05-25	08h00	13-05-25	17h00	Hoàn chỉnh HTĐD TBA trụ 45/14 tuyến 475BC	3	Áp Thuận Tây xã Lợi Thuận	ĐL Bến Cầu	46	0,6042	0,0011	0,103	926	
157	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 50kVA trụ 60/4/13P Thị trấn Châu Thành M tuyến 473SD	13-05-25	08h00	13-05-25	11h30	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 60/4/13P tuyến 473SD	1	Khu phố 2 Thị trấn Châu Thành	ĐL Châu Thành	90	0,3270	0,0016	0,011	40	
158	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 50kVA trụ 67B/5 Thị trấn Châu Thành 7 tuyến 473SD	13-05-25	08h00	13-05-25	11h30	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 67B/5 tuyến 473SD	1	Khu phố 3 Thị trấn Châu Thành	ĐL Châu Thành	52	0,1889	0,0009	0,011	40	
159	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 50kVA trụ 76/13 Thị trấn Châu Thành 7 tuyến 473SD	13-05-25	08h00	13-05-25	11h30	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 76/13 tuyến 473SD	1	Khu phố 3 Thị trấn Châu Thành	ĐL Châu Thành	18	0,0654	0,0003	0,011	40	
160	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 50kVA trụ 88/1/3 Thị trấn Châu Thành 2 tuyến 473SD	13-05-25	13h30	13-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 88/1/3 tuyến 473SD	1	Áp Xóm Ruộng xã Trí Bình	ĐL Châu Thành	62	0,2253	0,0011	0,011	40	
161	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 50kVA trụ 88/1/7 Thị trấn Châu Thành 12 tuyến 473SD	13-05-25	13h30	13-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 88/1/7 tuyến 473SD	1	Áp Xóm Ruộng xã Trí Bình	ĐL Châu Thành	53	0,1926	0,0009	0,011	40	
162	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 471/44/2 Áp BII-H tuyến 475TĐ	13-05-25	08h00	13-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện trạm 50kVA trụ 471/44/2 Áp BII-H tuyến 475TĐ	3	Áp B4, Phước Nghĩa xã Phước Minh, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	60	0,5996	0,0011	0,020	180	
163	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 253/8/59B/17 Phước Bình-K tuyến 477HT	13-05-25	08h00	13-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện trạm 75kVA trụ 253/8/59B/17 Phước Bình-K tuyến 477HT	5	Áp Phước Bình 1 xã Suối Đá, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	59	0,5896	0,0011	0,040	360	
164	- Đóng LBS trụ 59 Ao Hồ tuyến 471TN - Cắt LBS, 3LTD trụ 97, DS trụ 96 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN	13-05-25	08h00	13-05-25	17h00	Chuyển điện khép vòng tuyến 471TN cấp điện cho tuyến 482TN đến trụ 97 Phạm Văn Đồng	0	Không mất điện	ĐL Hòa Thành	0	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
165	- Đóng DS trụ 96, 3LTD, LBS trụ 97 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN - Cắt LBStrụ 59 Ao Hồ tuyến 471TN	13-05-25	08h00	13-05-25	17h00	Chuyển điện khép vòng tuyến 482TN cấp điện cho tuyến 471TN đến trụ 59 Ao Hồ	0	Không mất điện	ĐL Hòa Thành	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
166	Cắt LBS, 3LTD trụ 97, DS trụ 96 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN	13-05-25	08h00	13-05-25	17h00	Trung tâm Thí Nghiệm Điện thí nghiệm LBS Phạm Văn Đồng trụ 97 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN	0	Không mất điện	ĐL Hòa Thành	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
167	Cắt LBFCO trụ 190/1 Rừng 35 Mỏ Công tuyến 474TBI	13-05-25	08h00	13-05-25	17h00	Bảo trì và thí nghiệm TBA, xử lý khiếm khuyết lưới điện	15	Áp Thanh An xã Mỏ Công	ĐL Tân Biên	634	8,2144	0,0152	0,171	1.543	
168	Cắt FCO trạm 3x15kVA trụ 30B/1T Bảo hiểm xã hội huyện Tân Châu tuyến 471TH	13-05-25	08h00	13-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 30B/1T tuyến 471TH	1	Khách hàng Bảo hiểm xã hội huyện Tân Châu	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,034	309	
169	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 165/16B Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Chiến tuyến 478TH	13-05-25	08h00	13-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 165/16B tuyến 478TH	2	Khách hàng Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Chiến	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,069	617	
170	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 19 Cty TNHH Tân Minh Phụng 1 tuyến 473TH	13-05-25	08h00	13-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 19 tuyến 473TH	2	Khách hàng Cty TNHH Tân Minh Phụng 1	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,069	617	
171	Cắt FCO trạm 37,5kVA trụ 156/1P Giáo xứ Tân Hội tuyến 478TH	13-05-25	08h00	13-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 156/1P tuyến 478TH	3	Khách hàng Giáo xứ Tân Hội	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	
172	Cắt FCO trạm 320kVA trụ 125B/1 Công ty TNHH Nông trại Bình An tuyến 475TH	13-05-25	08h00	13-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 125B/1 tuyến 475TH	10	Khách hàng Công ty TNHH Nông trại Bình An	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,343	3.087	
173	Cắt FCO trạm 400kVA trụ 73/10 Nguyễn Văn Rốp A, trụ 73/21 Nguyễn Văn Rốp B tuyến 472TN	13-05-25	08h00	13-05-25	17h00	Bàn giao đơn vị ngoài lắp TBA và đóng điện nghiệm thu trạm 250kVA trụ 73/12B/1, trụ 73/23B/1, cắt dừng lưới sang tải thu hồi vật tư từ trụ 73/10 đến trụ 73/23B và các nhánh rẽ đường Nguyễn Văn Rốp tuyến 472TN	8	Khu phố 4, 5 phường IV	ĐL TP Tây Ninh	540	5,0988	0,0094	0,274	2.469	
174	Cắt 3LBFCO trụ 43/7/5/1 tuyến 477TB	13-05-25	07h30	13-05-25	17h00	Sang lưới, thu hồi TBA trụ 43/7/5/7	2	Khu phố Tân Lộc phường Gia Lộc	ĐL Trảng Bàng	89	0,8679	0,0015	0,069	652	
175	Cắt 03FCO trạm 3x15kVA CS Ngô Thị Chung trụ 169/78/1 tuyến 473TB	13-05-25	07h30	13-05-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 3x15kVA CS Ngô Thị Chung trụ 169/78/1 tuyến 473TB	1	Khách hàng CS Ngô Thị Chung	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,034	326	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
176	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA Cơ sở bánh tráng Phan Thị Cẩm Thủy trụ 169/74/1 tuyến 473TB	13-05-25	07h30	13-05-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 3x25kVA Cơ sở bánh tráng Phan Thị Cẩm Thủy trụ 169/74/1 tuyến 473TB	1	Khách hàng Cơ sở bánh tráng Phan Thị Cẩm Thủy	ĐL Tráng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,034	326	
177	Cắt FCO trạm 25kVA Lò bánh mì Nguyễn Văn Khắc trụ 192 tuyến 477TB	13-05-25	07h30	13-05-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 25kVA Lò bánh mì Nguyễn Văn Khắc trụ 192 tuyến 477TB	1	Khách hàng Lò bánh mì Nguyễn Văn Khắc	ĐL Tráng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,011	109	
178	Cắt 3FCO trạm 3x15kVA Công ty TNHH MTV Tôn thép Việt Long trụ 179B/1 tuyến 473TB	13-05-25	07h30	13-05-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 3x15kVA Công ty TNHH MTV Tôn thép Việt Long trụ 179B/1 tuyến 473TB	1	Khách hàng Công ty TNHH MTV Tôn thép Việt Long	ĐL Tráng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,034	326	
179	Cắt FCO trạm 25kVA Lộc Tân trụ 134 tuyến 473TB	13-05-25	07h30	13-05-25	17h00	Thay công tơ tổng lệch thời gian trạm 25kVA trụ 134 tuyến 473TB	1	Khu phố Lộc Tân phường Lộc Hưng	ĐL Tráng Bàng	54	0,5266	0,0009	0,011	109	
180	Cắt FCO trạm 50kVA Cầu Xe trụ 223 tuyến 477TB	13-05-25	07h30	13-05-25	17h00	Thay công tơ tổng lệch thời gian trạm 50kVA trụ 223 tuyến 477TB	2	Áp Cầu Xe xã Hưng Thuận	ĐL Tráng Bàng	49	0,4778	0,0008	0,023	217	
181	Cắt FCO trạm 75kVA CS Đoàn Thanh Thủy trụ 169/85C/42/4 tuyến 473TB	13-05-25	07h30	13-05-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 75kVA CS Đoàn Thanh Thủy trụ 169/85C/42/4 tuyến 473TB	3	Khách hàng CS Đoàn Thanh Thủy	ĐL Tráng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,034	326	
182	Cắt FCO trạm 25kVA Bưu Điện TX Tráng Bàng trụ 312/1B tuyến 477TB	13-05-25	07h30	13-05-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 25kVA Bưu Điện TX Tráng Bàng trụ 312/1B tuyến 477TB	1	Khách hàng Bưu Điện TX Tráng Bàng	ĐL Tráng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,011	109	
183	Cắt FCO trạm 25kVA Bùng Bình trụ 252 tuyến 477TB	13-05-25	07h30	13-05-25	17h00	Thay công tơ tổng lệch thời gian trạm 25kVA trụ 252 tuyến 477TB	1	Áp Bùng Bình xã Hưng Thuận	ĐL Tráng Bàng	72	0,7021	0,0012	0,011	109	
184	Cắt FCO trạm 50kVA Bùng Bình trụ 259 tuyến 477TB	13-05-25	07h30	13-05-25	17h00	Thay công tơ tổng lệch thời gian trạm 50kVA trụ 259 tuyến 477TB	2	Áp Bùng Bình xã Hưng Thuận	ĐL Tráng Bàng	92	0,8972	0,0016	0,023	217	
185	Cắt CB và FCO trạm 50kVA trụ 194/7/4 Ngã Tắc 1 tuyến 476BC	14-05-25	08h00	14-05-25	17h00	Cây TBA 250kVA trụ 194/7/6B tuyến 476BC	3	Áp Ngã Tắc xã Long Thuận	ĐL Bến Cầu	124	1,6287	0,0030	0,034	309	
186	Cắt LBFCO trụ 234/31/1 Áp Bảo 2 tuyến 477BC	14-05-25	08h00	14-05-25	17h00	Hoàn chỉnh HTĐĐ TBA trụ 234/31/10 tuyến 477BC	8	Áp Long Tân xã Long Giang	ĐL Bến Cầu	169	2,2197	0,0041	0,091	823	
187	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 25kVA trụ 201/15 Chòm Dừa 1 tuyến 475SD	14-05-25	08h00	14-05-25	11h30	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 201/15 tuyến 475SD	1	Áp Chòm Dừa xã Đồng Khởi	ĐL Châu Thành	48	0,1744	0,0008	0,011	40	
188	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 37,5kVA trụ 206/6 Đồng Khởi 11 tuyến 475SD	14-05-25	08h00	14-05-25	11h30	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 206/6 tuyến 475SD	1	Áp Chòm Dừa xã Đồng Khởi	ĐL Châu Thành	52	0,1889	0,0009	0,011	40	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
189	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 25kVA trụ 206/11/14 Đồng Khởi 17 tuyến 475SD	14-05-25	13h30	14-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 206/11/14 tuyến 475SD	1	Áp Chòm Dừa xã Đồng Khởi	ĐL Châu Thành	36	0,1308	0,0006	0,011	40	
190	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 25kVA trụ 207 Đồng Khởi 12 tuyến 475SD	14-05-25	13h30	14-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 207 tuyến 475SD	1	Áp Chòm Dừa xã Đồng Khởi	ĐL Châu Thành	41	0,1490	0,0007	0,011	40	
191	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 234/104B/62 Áp Láng-E tuyến 471HT	14-05-25	08h00	14-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện trạm 75kVA trụ 234/104B/62 Áp Láng-E tuyến 471HT	5	Áp Láng xã Chà Là, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	145	1,4491	0,0027	0,040	360	
192	Cắt 3FCO và tháo 3 hotline trạm 250kVA trụ 114/12 Ninh Phú-B tuyến 471HT	14-05-25	08h00	14-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện trạm 250kVA trụ 114/12 Ninh Phú-B tuyến 471HT	6	Áp Ninh Phú xã Bàu Năng, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	312	3,1180	0,0058	0,120	1.080	
193	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 98/14/8 Ninh Hiệp - T.98/14/8 tuyến 477HT	14-05-25	08h00	14-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện trạm 75kVA trụ 98/14/8 Ninh Hiệp - T.98/14/8 tuyến 477HT	5	Áp Ninh An, Ninh Hiệp xã Bàu Năng, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	125	1,2492	0,0023	0,040	360	
194	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 98/6/12 Ninh Hiệp-B tuyến 477HT	14-05-25	08h00	14-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện trạm 75kVA trụ 98/6/12 Ninh Hiệp-B tuyến 477HT	5	Áp Ninh Hiệp, Ninh Bình xã Bàu Năng, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	129	1,2892	0,0024	0,040	360	
195	Cắt CB, 3FCO, tháo 3hotline trạm 250kVA Cửa số 7A trụ 133/32 Lạc Long Quân tuyến 471TN	14-05-25	08h00	14-05-25	17h00	Thay đà LA, FCO ri sét trạm 250kVA Cửa số 7A trụ 133/32 Lạc Long Quân tuyến 471TN	7	Khu phố Hiệp An phường Hiệp Tân	ĐL Hòa Thành	201	1,9692	0,0036	0,131	1.178	
196	Cắt CB, 3FCO, tháo 3hotline trạm 630kVA Hồng Nhâm trụ 43 Âu Cơ tuyến 471TN	14-05-25	08h00	14-05-25	17h00	Thay đà LA, FCO ri sét trạm 630kVA Hồng Nhâm trụ 43 Âu Cơ tuyến 471TN	28	Khu phố Hiệp An phường Hiệp Tân	ĐL Hòa Thành	109	1,0679	0,0020	0,524	4.712	
197	Cắt LBFCO trụ 136B/1 Bàu Rã tuyến 479TH	14-05-25	08h00	14-05-25	17h00	Bảo trì và thí nghiệm TBA, xử lý khiếm khuyết lưới điện	8	Áp Bàu Rã xã Mô Công	ĐL Tân Biên	145	1,8787	0,0035	0,091	823	
198	Cắt 03 LBFCO trạm 1000kVA trụ 85/197B/14 Chi nhánh 1 - Công ty cổ phần ĐT TM Sơn Tùng tuyến 474TH	14-05-25	08h00	14-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 85/197B/14 tuyến 474TH	20	Khách hàng Chi nhánh 1 Công ty cổ phần ĐT TM Sơn Tùng	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,686	6.173	
199	Cắt 03 LBFCO trạm 1000kVA trụ 173/194/35B/4 Công ty TNHH SX NN Điện Khôi Nguyên Phát tuyến 474SN	14-05-25	08h00	14-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 173/194/35B/4 tuyến 474SN	20	Khách hàng Công ty TNHH SX NN Điện Khôi Nguyên Phát	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,686	6.173	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
200	Cắt 03 LBFCO trạm 1000kVA trụ 100/4B/2 Công ty TNHH MTV CN Gia Khang tuyến 471TH	14-05-25	08h00	14-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 100/4B/2 tuyến 471TH	20	Khách hàng Công ty TNHH MTV CN Gia Khang	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,686	6.173	
201	Cắt 03 LBFCO trạm 1250kVA trụ 176/58A/15/7P/8 Công ty TNHH Nước MIAQUA tuyến 477TH	14-05-25	08h00	14-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 176/58A/15/7P/8 tuyến 477TH	20	Khách hàng Công ty TNHH Nước MIAQUA	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,686	6.173	
202	Cắt 03 LBFCO trạm 1000kVA trụ 85/197B/16 Công ty TNHH ĐTXD TM Xử lý MT Xanh Toàn Cầu tuyến 474TH	14-05-25	08h00	14-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 85/197B/16 tuyến 474TH	20	Khách hàng Công ty TNHH ĐTXD TM Xử lý MT Xanh Toàn Cầu	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,686	6.173	
203	Cắt CB và FCO trạm 50kVA trụ 53/53 Phước Lưu 10 tuyến 478BC	15-05-25	08h00	15-05-25	17h00	Cây TBA 250kVA trụ 53/52 tuyến 478BC	3	Áp Voi xã An Thạnh	ĐL Bến Cầu	56	0,7355	0,0014	0,034	309	
204	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 234/48B/32 Cao Su 10 tuyến 477BC	15-05-25	13h30	15-05-25	17h00	Hoàn chỉnh HTĐD TBA trụ 234/48B/32 tuyến 477BC	2	Áp Long Tân xã Long Giang	ĐL Bến Cầu	78	0,3984	0,0019	0,023	80	
205	Cắt CB và FCO trạm 37,5kVA trụ 128/97/29/19/1 UBND xã Ninh Điền tuyến 474SD	15-05-25	08h00	15-05-25	11h30	Thay 1CT hạ thế và công tơ điện từ 1 pha định kỳ trạm 37,5kVA trụ 128/97/29/19/1 UBND xã Ninh Điền tuyến 474SD	1	Khách hàng: UBND xã Ninh Điền	ĐL Châu Thành	1	0,0036	0,0000	0,011	40	
206	Cắt CB và 3FCO trạm 400kVA trụ 324/26B Trại Heo Huỳnh Quốc tuyến 476SD	15-05-25	13h30	15-05-25	17h00	Thay 3CT hạ thế và công tơ điện từ 3 pha định kỳ trạm 400kVA trụ 324/26B Trại Heo Huỳnh Quốc tuyến 476SD	1	Khách hàng: Trại Heo Huỳnh Quốc	ĐL Châu Thành	1	0,0036	0,0000	0,034	120	
207	Cắt LBFCO trụ 42/29/1 và tháo hotline trụ 42/29 Phước Đức tuyến 471TĐ	15-05-25	07h30	15-05-25	17h00	Cải tạo nâng cấp Nhánh rẽ trung áp 1 pha lên 3 pha từ trụ 42/29 đến trụ 42/29/20 Phước Đức tuyến 471TĐ	3	Áp Phước Đức B xã Phước Đông	ĐL Gò Dầu	81	0,7831	0,0014	0,034	980	
208	Cắt CB, 3FCO, tháo 3hotline 250kVA Trường Thọ B trụ 52 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	15-05-25	08h00	15-05-25	17h00	Thay đà LA, FCO ri sét trạm 250kVA Trường Thọ B trụ 52 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	7	Áp Trường Thọ xã Trường Hòa	ĐL Hòa Thành	251	2,4591	0,0046	0,131	1.178	
209	Cắt CB, 3FCO, tháo 3hotline 250kVA Trường Thiện D trụ 58 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	15-05-25	08h00	15-05-25	17h00	Thay đà LA, FCO ri sét trạm 250kVA Trường Thiện D trụ 58 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	7	Áp Trường Thiện xã Trường Hòa	ĐL Hòa Thành	237	2,3219	0,0043	0,131	1.178	
210	Cắt CB, 3FCO, tháo 3hotline 250kVA Trường Thiện B trụ 63 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	15-05-25	08h00	15-05-25	17h00	Thay đà LA, FCO ri sét trạm 250kVA Trường Thiện B trụ 63 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	7	Áp Trường Thiện xã Trường Hòa	ĐL Hòa Thành	290	2,8412	0,0053	0,131	1.178	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
211	Cắt 03 LBFCO trạm 1250kVA trụ 176/58A/17/13 Công ty CP Nghiên Cứu, Ứng Dụng Mía Đường TTC tuyến 477TH	15-05-25	08h00	15-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 176/58A/17/13 tuyến 477TH	20	Khách hàng Công ty CP Nghiên Cứu, Ứng Dụng Mía Đường TTC	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,686	6.173	
212	Cắt 03 LBFCO trạm 1000kVA trụ 112/24B/19 Công ty CP Đầu Tư NL PEC tuyến 478TH	15-05-25	08h00	15-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 112/24B/19 tuyến 478TH	20	Khách hàng Công ty CP Đầu Tư NL PEC	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,686	6.173	
213	Cắt 03 LBFCO trạm 1000kVA trụ 112/24B/24 Công ty Cổ phần Thí nghiệm và Bảo trì Năng lượng tuyến 478TH	15-05-25	08h00	15-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 112/24B/24 tuyến 478TH	20	Khách hàng Công ty Cổ phần Thí nghiệm và Bảo trì Năng lượng	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,686	6.173	
214	Cắt CB và FCO trạm 75kVA trụ 53/100/6P/5 Phước Bình 2 tuyến 478BC	16-05-25	08h00	16-05-25	17h00	Cây TBA 250kVA trụ 53/100/6P/5 tuyến 478BC	4	Áp Bình Hòa xã Phước Bình thị xã Trảng Bàng	ĐL Bến Cầu	129	1,6944	0,0031	0,046	411	
215	Cắt CB và FCO trạm 75kVA trụ 53/100/12P/23P Bình Phú 11 tuyến 478BC	16-05-25	08h00	16-05-25	17h00	Cây TBA 250kVA trụ 53/100/12P/23P tuyến 478BC	4	Áp Bình Phú xã Phước Bình thị xã Trảng Bàng	ĐL Bến Cầu	75	0,9851	0,0018	0,137	1.235	
216	Cắt LBFCO trụ 126/6A/1 và tháo hotline trụ 126/6A Bàu Vũng tuyến 472TĐ	16-05-25	07h30	16-05-25	17h00	Cải tạo nâng cấp Nhánh rẽ trung áp 1 pha lên 3 pha từ trụ 126/6A đến trụ 126/6A/10 Bàu Vũng tuyến 472TĐ	4	Áp Bàu Vũng xã Phước Trach	ĐL Gò Dầu	164	1,5856	0,0028	0,046	1.300	
217	Cắt LBFCO trụ 124/15 Đồng Dài tuyến 476TH	16-05-25	08h00	16-05-25	17h00	Bảo trì và thí nghiệm TBA, xử lý khiếm khuyết lưới điện	12	Áp Đồng Dài xã Tân Phong	ĐL Tân Biên	178	2,3063	0,0043	0,137	1.234	
218	Cắt 3FCO trạm 3x37,5kVA trụ 138/1P Hộ sản xuất Đình Công Tài tuyến 478TH	16-05-25	08h00	16-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 138/1P tuyến 478TH	3	Khách hàng Hộ sản xuất Đình Công Tài	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	
219	Cắt 03 LBFCO trạm 1000kVA trụ 85/182B/12 Công ty Cổ phần Năng lượng xanh Nhật Luân tuyến 474TH	16-05-25	08h00	16-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 85/182B/12 tuyến 474TH	20	Khách hàng Công ty Cổ phần Năng lượng xanh Nhật Luân	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,686	6.173	
220	Cắt 03 LBFCO trạm 1000kVA trụ 85/182B/2/2 Công ty Cổ phần Năng lượng xanh Nhật Tân tuyến 474TH	16-05-25	08h00	16-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 85/182B/2/2 tuyến 474TH	20	Khách hàng Công ty Cổ phần Năng lượng xanh Nhật Tân	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,686	6.173	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
221	Cắt 03 LBFCO trạm 1000kVA trụ 85/182B/7 Công ty Cổ phần Năng lượng xanh Nhật Quang tuyến 474TH	16-05-25	08h00	16-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 85/182B/7 tuyến 474TH	20	Khách hàng Công ty Cổ phần Năng lượng xanh Nhật Quang	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,686	6.173	
222	Cắt MC 478TN và đóng DTD 478-76TN	16-05-25	08h00	16-05-25	17h00	Bàn giao đơn vị ngoài Lắp LBS tại trụ 15/40/1B, lắp DS tại trụ 15/40/1P, 15/40/2P đường Bờ Lờn tuyến 478TN	120	Khu phố Ninh Phú phường Ninh Sơn; khu phố Ninh Nghĩa phường Ninh Thạnh	ĐL TP Tây Ninh	2001	18,8939	0,0350	4,115	37.038	
223	Cắt 03LBFCO+ tháo 03 hotline trạm 1000kVA Công ty CP ĐT Năng lượng Hoàng Nguyên trụ 26C tuyến 471KCNTB	16-05-25	07h30	16-05-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm trung áp trạm 1000kVA Công ty CP ĐT Năng lượng Hoàng Nguyên trụ 26C tuyến 471KCNTB	20	Khách hàng Công ty CP ĐT Năng lượng Hoàng Nguyên	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,686	6.516	
224	Cắt 03LBFCO+ tháo 03 hotline trạm 1000kVA Công ty CP ĐT Năng lượng Hoàng Nguyên trụ 32C tuyến 471KCNTB	16-05-25	07h30	16-05-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm trung áp trạm 1000kVA Công ty CP ĐT Năng lượng Hoàng Nguyên trụ 32C tuyến 471KCNTB	20	Khách hàng Công ty CP ĐT Năng lượng Hoàng Nguyên	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,686	6.516	
225	- Đóng Recloser trụ 227 Long Khánh tuyến 479MB - Cắt Recloser và 3LTD trụ 135 Tiên Thuận tuyến 476BC	17-05-25	05h30	17-05-25	06h00	Chuyển điện tuyến 479MB cấp nguồn tuyến 476BC đến trụ 135 Tiên Thuận	180	Không mất điện	ĐL Bến Cầu	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
226	- Đóng LBS trụ 104/1/83 Bàu Tép tuyến 476BC - Cắt LBS và DS trụ 104/1/1 Bến Đình tuyến 476BC	17-05-25	05h30	17-05-25	06h00	Chuyển điện tuyến 474TD cấp nguồn tuyến 476BC đến trụ 104/1/1 Bến Đình	50	Không mất điện	ĐL Bến Cầu	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
227	- Cắt MC 476 và DTD 476-76 trạm 110kV Bến Cầu - Cắt MC 479 và DTD 479-76 trạm 110kV Bến Cầu - Cắt 3LTD trụ 103B/21B Địa Xù tuyến 479BC	17-05-25	06h00	17-05-25	17h00	Thay dây trung áp từ trụ 1 đến trụ 72 tuyến 476BC-479BC	20	Ấp Thuận Đông xã Lợi Thuận	ĐL Bến Cầu	212	3,4033	0,0052	0,686	7.545	
228	- Đóng DS và LBS trụ 104/1/1 Bến Đình tuyến 476BC - Cắt LBS trụ 104/1/83 Bàu Tép tuyến 476BC	17-05-25	17h00	17-05-25	17h30	Chuyển điện tuyến 476BC về vị trí ban đầu	120	Không mất điện	ĐL Bến Cầu	0	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
229	- Đóng 3LTD và Recloser trụ 135 Tiên Thuận tuyến 476BC - Cắt Recloser trụ 227 Long Khánh tuyến 479MB	17-05-25	17h00	17-05-25	17h30	Chuyển điện tuyến 476BC về vị trí ban đầu	180	Không mất điện	ĐL Bến Cầu	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
230	Cắt LBFCO trụ 234/53B/1 Long Tân 1 tuyến 477BC	17-05-25	08h00	17-05-25	17h00	Hoàn chỉnh HTĐD TBA trụ 234/53B/12 tuyến 477BC	10	Áp Long Tân xã Long Giang	ĐL Bến Cầu	186	2,4430	0,0045	0,343	3.087	
231	Cắt 2CB, 2FCO và tháo 01 hotline trạm 2x25kVA trụ 160/1 Khu Gia Đình Quân Nhân tuyến 476SD	17-05-25	08h00	17-05-25	17h00	Nâng công suất trạm biến áp từ 2x25kVA lên 75kVA trạm trụ 160/1 tuyến 476SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	1	Áp Thanh Phước xã Thanh Điền	ĐL Châu Thành	84	0,7848	0,0015	0,011	103	
232	Cắt 3LBFCO trụ 197 Thạnh Đức - Truong Mít tuyến 471TĐ	17-05-25	08h00	17-05-25	17h00	Thay LBFCO, thùng điện kế từ trụ 197/7 đến trụ 197/11 Ba Bàu tuyến 471TĐ	10	Xã Phước Minh, ấp Lộc Thuận xã Lộc Ninh, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	170	1,6989	0,0031	0,343	3.087	
233	Cắt REC trụ 67B/1 + DS trụ 67B/1 Cửa số 10 tuyến 474TN, cắt LBS + DS Long Thời trụ 14 tuyến 474TN, cắt LBS + 3LTD Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	17-05-25	07h00	17-05-25	17h00	Nhỏ, dựng trụ BTLT 14m ghép, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 67B/31 An Dương Vương tuyến 474TN	28	Khu phố Long Mỹ phường Long Thành Bắc	ĐL Hòa Thành	1885	18,4677	0,0342	0,524	4.712	
234	Đóng LBS Trần Phú trụ 97 tuyến 474TĐ, cắt LBS + 3LTD Nguyễn Văn Linh trụ 18 tuyến 474TN	17-05-25	06h00	17-05-25	06h30	Chuyển điện khép vòng tuyến 474TĐ cấp điện cho tuyến 474TN đến trụ 18 Nguyễn Văn Linh	0	Không mất điện	ĐL Hòa Thành	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
235	Đóng 3LTD + LBS Nguyễn Văn Linh trụ 18 tuyến 474TN, cắt LBS Trần Phú trụ 97 tuyến 474TĐ	17-05-25	17h00	17-05-25	17h30	Chuyển điện khép vòng tuyến 474TN cấp điện cho tuyến 474TĐ đến trụ 97 Trần Phú	0	Không mất điện	ĐL Hòa Thành	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
236	Cắt 3FCO trạm 250kVA trụ 172 tuyến 474TBI	17-05-25	08h00	17-05-25	17h00	Kéo dây hạ áp, chuyển tải lưới hạ áp trạm trụ 172 và trạm 166/1A tuyến 474TBI	1	Áp Dinh xã Mỏ Công	ĐL Tân Biên	98	1,2697	0,0024	0,034	309	
237	- Cắt Recloser và DS trụ 52 Tân Hội tuyến 478TH - Cắt Recloser và DS trụ 169 Tân Hà tuyến 478TH - Cắt DS nổi tuyến 478TH và tuyến 480TH tại trụ 112/19 - Cắt 3LTD nổi tuyến 476SN và tuyến 478TH tại trụ 167	17-05-25	08h00	17-05-25	17h00	Thi công dựng trụ thay dây trung áp từ trụ 168 đến trụ 168/8 tuyến 478TH	250	Áp Hội Tân xã Tân Hội; Áp Đông Tiến, Đông Hiệp, Tầm Phô xã Tân Đông; xã Tân Hà	ĐL Tân Châu	7406	70,9085	0,1313	8,574	77.163	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
238	Cắt 03FCO trạm 3x37,5kVA Công ty CP Thế Giới Di Động trụ 9/1 tuyến 477TB	17-05-25	07h30	17-05-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 3x37,5kVA Công ty CP Thế Giới Di Động trụ 9/1 tuyến 477TB	1	Khách hàng Công ty CP Thế Giới Di Động	ĐL Trắng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,034	326	
239	- Cắt REC và DS trụ 44 Chà Là tuyến 477HT - Cắt LBS và DS trụ 93 Ninh Hưng tuyến 477HT	18-05-25	08h00	18-05-25	17h00	Di dời lưới điện, nâng cấp mở rộng đường giao thông ĐT. 784C (Bàu Năng – Bàu Cóp) từ trụ 70 đến trụ 87 Thạnh Đức - Bàu Năng tuyến 477HT	50	Áp Ninh Hưng 1, Ninh Hưng 2 xã Chà Là; áp Ninh Bình, Ninh An, Ninh Hòa xã Bàu Năng, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	2468	24,6645	0,0457	1,715	15.433	
240	Cắt 3FCO trạm 250kVA trụ 127/1 Ninh Bình-T.127/1 tuyến 471HT	18-05-25	08h00	18-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện trạm 250kVA trụ 127/1 Ninh Bình-T.127/1 tuyến 471HT	6	Áp Ninh Bình xã Bàu Năng, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	300	2,9981	0,0056	0,120	1.080	
241	Cắt REC và DS trụ 305/6 và cắt DS trụ 305/5 Bàu Vương tuyến 475TĐ	18-05-25	08h00	18-05-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ REC, DS từ trụ 305/5 đến trụ 305/6 Bàu Vương tuyến 477HT	95	Khu phố 3 Thị trấn; áp Phước Lợi 2, Phước Bình 1, Phước Bình 2 xã Suối Đá, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	1034	10,3335	0,0191	3,258	29.322	
242	- Cắt MC 472SN, 474SN, 478SB, 480SN và đóng DTĐ 472-76SN, 474-76SN, 478-76SN, 480-76SN - Cắt DS nổi tuyến 477TH và tuyến 480SN tại trụ 120 Tân Thành - Cắt DS nổi tuyến 475TH và tuyến 478SN tại trụ 110 Áp 5	18-05-25	07h00	18-05-25	17h00	Thi công thay dây trung áp từ trụ 173 đến trụ 173/36 tuyến 472SN, 474SN, 478SN, 480SN	700	Khách hàng Cty CP Năng lượng Dầu tiếng Tây Ninh 1	ĐL Tân Châu	14434	153,5532	0,2559	24,006	240.062	
243	- Đóng Recloser trụ 72/1 Tha La tuyến 477TH - Cắt DS trụ 120 Tân Thành tuyến 480SN	18-05-25	06h00	18-05-25	07h00	Tuyến 477TH cấp điện cho tuyến 480SN	100	Không mất điện	ĐL Tân Châu	1	0,0011	0,0000	3,429	3.429	
244	- Đóng DS trụ 120 Tân Thành tuyến 480SN - Cắt Recloser trụ 72/1 Tha La tuyến 477TH	18-05-25	17h00	18-05-25	18h00	Tuyến 477TH ngưng cấp điện cho tuyến 480SN	100	Không mất điện	ĐL Tân Châu	1	0,0011	0,0000	3,429	3.429	
245	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 234/23B Áp Bảo 16 tuyến 477BC	19-05-25	13h30	19-05-25	17h00	Hoàn chỉnh HTĐĐ TBA trụ 234/23B tuyến 477BC	2	Áp Bảo xã Long Giang	ĐL Bến Cầu	68	0,3473	0,0017	0,069	240	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
246	Cắt CB và FCO trạm 50kVA trụ 53/100/12P/43P Bình Phú 12 tuyến 478BC	19-05-25	08h00	19-05-25	17h00	Cây TBA 250kVA trụ 53/100/12P/49B tuyến 478BC	3	Áp Bình Phước xã Phước Bình thị xã Trảng Bàng	ĐL Bến Cầu	48	0,6305	0,0012	0,103	926	
247	Cắt CB và FCO trạm 25kVA trụ 128/65B/1/1 Trường Tiểu Học Bến Cừ tuyến 474SD	19-05-25	08h00	19-05-25	11h30	Thay 1CT hạ thế và công tơ điện từ 1 pha định kỳ trạm 25kVA trụ 128/65B/1/1 Trường Tiểu Học Bến Cừ tuyến 474SD	1	Khách hàng: Trường Tiểu Học Bến Cừ	ĐL Châu Thành	1	0,0036	0,0000	0,011	40	
248	Cắt CB và 3FCO trạm 400kVA trụ 369/34/2 Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ điện Anh Việt tuyến 478SD	19-05-25	13h30	19-05-25	17h00	Thay 3CT hạ thế và công tơ điện từ 3 pha định kỳ trạm 400kVA trụ 369/34/2 Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ điện Anh Việt tuyến 478SD	1	Khách hàng: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ điện Anh Việt	ĐL Châu Thành	1	0,0036	0,0000	0,034	120	
249	Cắt MC 474TĐ và đóng DTĐ 474-76 trạm 110kV Thạnh Đức Cắt LBS trụ 111, DS trụ 111B Cầu Bàu Nâu tuyến 474TĐ Cắt LBS và DS trụ 110/1 Cẩm An tuyến 474TĐ Cắt 3LTD trụ 27 tuyến 476TĐ	19-05-25	07h30	19-05-25	17h00	Thi công 3 tuyến cáp ngầm, hoàn chỉnh đầu nối, đóng điện toàn tuyến 478TĐ, 480TĐ	80	Áp Bến Mương, Bến Đình, Trà Võ, Bông Trang, Bến Chò, Bến Rộng xã Thạnh Đức; áp Cẩm An, Cẩm Bình xã Cẩm Giang	ĐL Gò Dầu	2112	21,4940	0,0358	1,584	27.400	
250	Cắt CB và FCO trạm trụ 68/57 tuyến 474TĐ	19-05-25	07h30	19-05-25	17h00	Lắp trạm 50kVA Trụ 68/57/10 tuyến 474TĐ, sang tải hạ áp	0	Áp Bến Chò xã Thạnh Đức	ĐL Gò Dầu	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
251	Cắt CB và FCO trạm trụ 68/98/12 tuyến 474TĐ	19-05-25	07h30	19-05-25	17h00	Lắp trạm 50kVA Trụ 68/98/22 tuyến 474TĐ, sang tải hạ áp	0	Áp Bến Rộng xã Thạnh Đức	ĐL Gò Dầu	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
252	Cắt CB và FCO trạm trụ 68/104 tuyến 474TĐ	19-05-25	07h30	19-05-25	17h00	Lắp trạm 50kVA Trụ 68/110 tuyến 474TĐ, sang tải hạ áp	0	Áp Bến Rộng xã Thạnh Đức	ĐL Gò Dầu	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
253	Cắt CB và FCO trạm trụ 68/112 tuyến 474TĐ	19-05-25	07h30	19-05-25	17h00	Lắp trạm 50kVA Trụ 68/116/3 tuyến 474TĐ, sang tải hạ áp	0	Áp Bến Rộng xã Thạnh Đức	ĐL Gò Dầu	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
254	Cắt 3LBFCO trụ 140/139/193/27B/1 Đồn 833 tuyến 471TBI	19-05-25	15h00	19-05-25	17h00	Xử lý khiếm khuyết lưới điện	2	Đồn 833, Cửa khẩu Tân Nam	ĐL Tân Biên	10	0,0288	0,0002	0,069	137	
255	Cắt CB và FCO trạm 75kVA trụ 53/114 Phước Chi 1 tuyến 478BC	20-05-25	08h00	20-05-25	17h00	Cây TBA 250kVA trụ 53/115 tuyến 478BC	4	Áp Phước Đông xã Phước Chi thị xã Trảng Bàng	ĐL Bến Cầu	87	1,1427	0,0021	0,137	1.235	
256	Cắt CB và FCO trạm 75kVA trụ 47/26 Áp Bến 5 tuyến 478BC	20-05-25	08h00	20-05-25	17h00	Cây TBA 250kVA trụ 47/24 tuyến 478BC	5	Áp Bến xã An Thạnh	ĐL Bến Cầu	76	0,9982	0,0018	0,171	1.543	
257	Cắt CB và 3FCO trạm 3x25kVA trụ 65/2 Công ty TNHH sản xuất & thương mại CM tuyến 472SD	20-05-25	08h00	20-05-25	11h30	Thay 3CT hạ thế và công tơ điện từ 3 pha định kỳ trạm 3x25kVA trụ 65/2 Công ty TNHH sản xuất & thương mại CM tuyến 472SD	3	Khách hàng: Công ty TNHH sản xuất & thương mại CM	ĐL Châu Thành	1	0,0036	0,0000	0,034	120	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
258	Cắt CB và 3FCO trạm 250kVA trụ 53/16/10B Cơ sở sản xuất hủ tíu Trần Kim Quy tuyến 474SD	20-05-25	13h30	20-05-25	17h00	Thay 3CT hạ thế + công tơ điện từ 3 pha định kỳ trạm 250kVA trụ 53/16/10B Cơ sở sản xuất hủ tíu Trần Kim Quy tuyến 474SD	3	Khách hàng: Cơ sở sản xuất hủ tíu Trần Kim Quy	ĐL Châu Thành	1	0,0036	0,0000	0,034	120	
259	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 100/62 Công ty may mặc Power VN tuyến 471TH	20-05-25	08h00	20-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 100/62 tuyến 471TH	3	Khách hàng Nguyễn Chí Phương	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	
260	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 92/146 Công ty may mặc Power VN tuyến 476TH	20-05-25	08h00	20-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 92/146 tuyến 476TH	3	Khách hàng Trần Văn Mỹ	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	
261	Cắt 03FCO trạm 3x15kVA CS Lý Văn Chói trụ 25C/8B/1 tuyến 478TB	20-05-25	07h30	20-05-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 3x15kVA CS Lý Văn Chói trụ 25C/8B/1 tuyến 478TB	1	Khách hàng CS Lý Văn Chói	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,034	326	
262	Cắt 03FCO trạm 320kVA DNTN SX Gạch Hoa Sơn trụ 25C/51/13B/3B/1/1P tuyến 478TB	20-05-25	07h30	20-05-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 320kVA DNTN SX Gạch Hoa Sơn trụ 25C/51/13B/3B/1/1P tuyến 478TB	5	Khách hàng DNTN SX Gạch Hoa Sơn	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,171	1.629	
263	Cắt FCO trạm 25kVA Lộc An trụ 25C/51B/12 tuyến 478TB	20-05-25	07h30	20-05-25	17h00	Thay công tơ tổng lệch thời gian trạm 25kVA trụ 25C/51B/12 tuyến 478TB	1	Khu phố Lộc An phường Lộc Hưng	ĐL Trảng Bàng	61	0,5949	0,0010	0,011	109	
264	Cắt FCO trạm 50kVA Tầm Đỉnh trụ 25C/80/6 tuyến 478TB	20-05-25	07h30	20-05-25	17h00	Thay công tơ tổng lệch thời gian trạm 50kVA trụ 25C/80/6 tuyến 478TB	2	Khu phố Lộc Thành phường Lộc Hưng	ĐL Trảng Bàng	73	0,7119	0,0012	0,023	217	
265	Cắt FCO trạm 15kVA Phòng Quản lý Đô thị trụ 79 tuyến 476TB	20-05-25	07h30	20-05-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 15kVA Phòng Quản lý Đô thị trụ 79 tuyến 476TB	1	Khách hàng Phòng Quản lý Đô thị	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,011	109	
266	Cắt LBFCO trụ 171/56/1 Bàu Tràm Lớn 1 tuyến 477BC	21-05-25	08h00	21-05-25	17h00	Nâng công suất TBA 50kVA trụ 171/70 tuyến 476BC và nghiệm thu đóng điện	20	Áp Bàu Tràm Lớn, Bàu Tràm Nhỏ xã Tiên Thuận	ĐL Bến Cầu	358	4,7022	0,0087	0,686	6.173	
267	Cắt CB và 3FCO trạm 250kVA trụ 233/20/19B/6 Công ty Cổ phần hàng tiêu dùng Biên Hòa tuyến 473SD	21-05-25	08h00	21-05-25	11h30	Thay 3CT hạ thế và công tơ điện từ 3 pha định kỳ trạm 250kVA trụ 233/20/19B/6 Công ty Cổ phần hàng tiêu dùng Biên Hòa tuyến 473SD	1	Khách hàng: Công ty Cổ phần hàng tiêu dùng Biên Hòa	ĐL Châu Thành	1	0,0036	0,0000	0,034	120	
268	Cắt CB và 3FCO trạm 250kVA trụ 233/20/27B Công ty Cổ phần hàng tiêu dùng Biên Hòa tuyến 473SD	21-05-25	13h30	21-05-25	17h00	Thay 3CT hạ thế và công tơ điện từ 3 pha định kỳ trạm 250kVA trụ 233/20/27B Công ty Cổ phần hàng tiêu dùng Biên Hòa tuyến 473SD	1	Khách hàng: Công ty Cổ phần hàng tiêu dùng Biên Hòa	ĐL Châu Thành	1	0,0036	0,0000	0,034	120	
269	Cắt CB và FCO trạm trụ 28/12/10 tuyến 474TĐ	21-05-25	07h30	21-05-25	17h00	Lắp trạm 50kVA Trụ 28/12/5 tuyến 474TĐ	2	Áp Bến Mương xã Thạnh Đức	ĐL Gò Dầu	65	0,6284	0,0011	0,023	650	
270	Cắt CB và FCO trạm trụ 54/77/12/7 tuyến 476TĐ	21-05-25	07h30	21-05-25	17h00	Lắp trạm 50kVA Trụ 54/77/12/6 tuyến 476TĐ	3	Áp Xóm Mới xã Thanh Phước	ĐL Gò Dầu	95	0,9668	0,0016	0,059	1.030	
271	Cắt CB và FCO trạm trụ 54/77/12/10 tuyến 476TĐ	21-05-25	07h30	21-05-25	17h00	Lắp trạm 50kVA Trụ 54/77/12/14 tuyến 476TĐ	2	Áp Xóm Mới xã Thanh Phước	ĐL Gò Dầu	41	0,3964	0,0007	0,023	650	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
272	- Đóng LBS trụ 97B/1CT Long Hải tuyến 482TN - Cắt LBS, 3LTD trụ 146/1, DS trụ 146/2 Long Thành Trung tuyến 482TN	21-05-25	08h00	21-05-25	17h00	Chuyển điện khép vòng tuyến 482TN cấp điện cho tuyến 482 đến trụ 146/1 Long Thành Trung	0	Không mất điện	ĐL Hòa Thành	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
273	- Đóng DS trụ 146/2, 3LTD, LBS trụ 146/1 Long Thành Trung tuyến 482TN - Cắt LBS trụ 97B/1CT Long Hải tuyến 482TN	21-05-25	08h00	21-05-25	17h00	Chuyển điện khép vòng tuyến 482TN cấp điện cho tuyến 482 đến trụ 97B/1CT Long Hải	0	Không mất điện	ĐL Hòa Thành	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
274	Cắt LBS, 3LTD trụ 146/1, DS trụ 146/2 Long Thành Trung tuyến 482TN	21-05-25	08h00	21-05-25	17h00	Trung tâm Thí Nghiệm Điện thí nghiệm LBS Long Thành Trung trụ 146/1 Phạm Hùng tuyến 482TN	0	Không mất điện	ĐL Hòa Thành	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
275	Cắt 03FCO trạm 3x37,5kVA Công ty TNHH MTV TM DV In ấn Sao Việt trụ 76/54/1 tuyến 474TB	21-05-25	07h30	21-05-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 3x37,5kVA Công ty TNHH MTV TM DV In ấn Sao Việt trụ 76/54/1 tuyến 474TB	1	Khách hàng Công ty TNHH MTV TM DV In ấn Sao Việt	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,034	326	
276	Cắt 03FCO trạm 3x10kVA DNTN Bảy Thay trụ 76/50 tuyến 474TB	21-05-25	07h30	21-05-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 3x10kVA DNTN Bảy Thay trụ 76/50 tuyến 474TB	1	Khách hàng DNTN Bảy Thay	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,034	326	
277	Cắt FCO trạm 37,5kVA Suối Sâu trụ 90/12 tuyến 476TB	21-05-25	07h30	21-05-25	17h00	Thay công tơ tổng lệch thời gian trạm 37,5kVA trụ 90/12 tuyến 476TB	2	Khu phố Suối Sâu phường An Tịnh	ĐL Trảng Bàng	57	0,5559	0,0010	0,023	217	
278	Cắt 03FCO trạm 3x15kVA Quán Cà phê Tân Tân và Sân bóng đá mini Thiên Phú trụ 52/1 tuyến 471TB	21-05-25	07h30	21-05-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 3x15kVA Quán Cà phê Tân Tân và Sân bóng đá mini Thiên Phú trụ 52/1 tuyến 471TB	1	Khách hàng Quán Cà phê Tân Tân và Sân bóng đá mini Thiên Phú	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,034	326	
279	Cắt FCO trạm 15kVA Phòng Quản lý Đô thị trụ 78/1 tuyến 471TB	21-05-25	07h30	21-05-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 15kVA Phòng Quản lý Đô thị trụ 78/1 tuyến 471TB	1	Khách hàng Phòng Quản lý Đô thị	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,011	109	
280	Cắt 03FCO trạm 3x50kVA Công ty TNHH Thiết kế Võ Kiệt trụ 18B/1 tuyến 474TB	21-05-25	07h30	21-05-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 3x50kVA Công ty TNHH Thiết kế Võ Kiệt trụ 18B/1 tuyến 474TB	2	Khách hàng CS Nguyễn Ngọc Hòa, Công ty TNHH Thiết kế Võ Kiệt	ĐL Trảng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,069	652	
281	Cắt CB và FCO trạm 3x25kVA trụ 6 Ấp Voi 18 tuyến 475BC	22-05-25	08h00	22-05-25	17h00	Cây TBA 250kVA trụ 4A tuyến 475BC - 477BC	2	Ấp Chánh xã An Thạnh	ĐL Bến Cầu	126	1,6550	0,0031	0,069	617	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
282	Cắt CB và 3FCO trạm 160kVA trụ 303/1 Chi nhánh Doanh Nghiệp Tư Nhân Ngọc Sơn 3 tuyến 476SD	22-05-25	08h00	22-05-25	11h30	Thay 3CT hạ thế và công tơ điện từ 3 pha định kỳ trạm 160kVA trụ 303/1 Chi nhánh Doanh Nghiệp Tư Nhân Ngọc Sơn 3 tuyến 476SD	1	Khách hàng: Chi nhánh Doanh Nghiệp Tư Nhân Ngọc Sơn 3	ĐL Châu Thành	1	0,0036	0,0000	0,034	120	
283	Cắt CB và 3FCO trạm 160kVA trụ 294/7B/1 Công ty Cổ phần chế biến nông sản Long Vĩnh Phát tuyến 476SD	22-05-25	13h30	22-05-25	17h00	Thay 3CT hạ thế và công tơ điện từ 3 pha định kỳ trạm 160kVA trụ 294/7B/1 Công ty Cổ phần chế biến nông sản Long Vĩnh Phát tuyến 476SD	1	Khách hàng: Công ty Cổ phần chế biến nông sản Long Vĩnh Phát	ĐL Châu Thành	1	0,0036	0,0000	0,034	120	
284	Cắt LBS trụ 471/4B và DS trụ 471/5 Phước Minh tuyến 475TĐ	22-05-25	08h00	22-05-25	17h00	Thay xà đỡ LA, FCO, thùng cầu dao tổng trạm 160kVA trụ 471/49B Phước Minh tuyến 475TĐ	0	Xã Phước Minh, ấp Lộc Thuận xã Lộc Ninh, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	0	0,0000	0,0000	0,000	0	
285	Cắt CB và FCO trạm trụ 128/65/2 tuyến 472TĐ	22-05-25	07h30	22-05-25	17h00	Lắp trạm 50kVA Trụ 128/62 tuyến 472TĐ, sang tải hạ áp	2	Áp Cây Da xã Hiệp Thạnh	ĐL Gò Dầu	59	0,5704	0,0010	0,023	650	
286	Cắt CB và FCO trạm trụ 128/26/19 tuyến 472TĐ	22-05-25	07h30	22-05-25	17h00	Lắp trạm 50kVA Trụ 128/26/16 tuyến 472TĐ, sang tải hạ áp	2	Áp Cây Da xã Hiệp Thạnh	ĐL Gò Dầu	66	0,6381	0,0011	0,023	650	
287	Cắt CB, 3FCO, tháo 3hotline trạm 300kVA Lộ Bình Dương D trụ 5 An Dương Vương tuyến 474TN	22-05-25	08h00	22-05-25	17h00	Thay đà LA, FCO ri sét trạm 300kVA Lộ Bình Dương D trụ 5 An Dương Vương tuyến 474TN	11	Khu phố Long Mỹ phường Long Thành Bắc	ĐL Hòa Thành	272	2,6648	0,0049	0,196	1.767	
288	Cắt CB, 3FCO, tháo 3hotline trạm 250kVA Lộ Bình Dương E trụ 13 An Dương Vương tuyến 474TN	22-05-25	08h00	22-05-25	17h00	Thay đà LA, FCO ri sét trạm 250kVA Lộ Bình Dương E trụ 13 An Dương Vương tuyến 474TN	7	Khu phố Long Mỹ phường Long Thành Bắc	ĐL Hòa Thành	73	0,7152	0,0013	0,131	1.178	
289	Cắt CB, 3FCO, tháo 3hotline trạm 3x50kVA Lộ Bình Dương F trụ 23 Trần Phú tuyến 474TN	22-05-25	08h00	22-05-25	17h00	Thay đà LA, FCO ri sét trạm 3x50kVA Lộ Bình Dương F trụ 23 Trần Phú tuyến 474TN	4	Khu phố Long Thời phường Long Thành Bắc	ĐL Hòa Thành	85	0,8328	0,0015	0,079	707	
290	Cắt 3FCO trạm 100kVA trụ 105A/2A/1T Công ty CP Bách Khoa Á Châu Tây Ninh tuyến 477TH	22-05-25	08h00	22-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 105A/2A/1T tuyến 477TH	3	Công ty CP Bách Khoa Á Châu Tây Ninh	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	
291	Cắt 03 LBFCO Trụ 176/58/2/17 Nhánh rẽ 22kV Cao su Hưng Thịnh 2 tuyến 477TH	22-05-25	08h00	22-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 176/58/2/17/2 tuyến 477TH	20	Cao su Hưng Thịnh 2	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,686	6.173	
292	Cắt 3FCO trạm 250kVA trụ 123/17/2 Cụm CN Tân Hội 1 tuyến 473TH	22-05-25	08h00	22-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 123/17/2 tuyến 473TH	10	Cụm CN Tân Hội 1	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,343	3.087	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
293	Cắt LBS và DS trụ 17B Lộ Du tuyến 477TB Cắt DS trụ 73 Lộ Trát tuyến 477TB	22-05-25	07h30	21-05-25	17h00	Dựng trụ, lắp xà sứ từ trụ 40 đến trụ 72	50	Khu phố Lộ Du phường Tráng Bàng; khu phố Tân Lộc, Lộ Trát phường Gia Lộc	ĐL Tráng Bàng	1	0,0098	0,0000	1,715	16.290	
294	Cắt 03FCO+ tháo 03 hotline trạm 250kVA Công ty TNHH Nước đá Kim Thủy trụ 49/5 tuyến 471TB	22-05-25	07h30	22-05-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 250kVA Công ty TNHH Nước đá Kim Thủy trụ 49/5 tuyến 471TB	3	Khách hàng Công ty TNHH Nước đá Kim Thủy	ĐL Tráng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,103	977	
295	Cắt 03FCO trạm 3x15kVA Công ty TNHH MTV Dương Kiều Lan trụ 48/1 tuyến 477TB	22-05-25	07h30	22-05-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 3x15kVA Công ty TNHH MTV Dương Kiều Lan trụ 48/1 tuyến 477TB	1	Khách hàng Công ty TNHH MTV Dương Kiều Lan	ĐL Tráng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,034	326	
296	Cắt 03FCO trạm 3x15kVA Vật liệu xây dựng Bảo Hùng Anh trụ 120B tuyến 477TB	22-05-25	07h30	22-05-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 3x15kVA Vật liệu xây dựng Bảo Hùng Anh trụ 120B tuyến 477TB	1	Khách hàng Vật liệu xây dựng Bảo Hùng Anh	ĐL Tráng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,034	326	
297	Cắt 03LBFCO trạm 1000kVA Công ty CP ĐT Năng lượng Hoàng Nguyên trụ 3 tuyến 475KCNB	22-05-25	07h30	22-05-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm trung áp trạm 1000kVA Công ty CP ĐT Năng lượng Hoàng Nguyên trụ 3/1 tuyến 475KCNB	20	Khách hàng Công ty CP ĐT Năng lượng Hoàng Nguyên	ĐL Tráng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,686	6.516	
298	Cắt FCO trạm 50kVA Quán ăn sân vườn Hòa Lợi trụ 88/2/1 tuyến 480TC	22-05-25	07h30	22-05-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 50kVA Quán ăn sân vườn Hòa Lợi trụ 88/2/1 tuyến 480TC	2	Khách hàng Quán ăn sân vườn Hòa Lợi	ĐL Tráng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,023	217	
299	Cắt FCO trạm 50kVA Trung tâm Mua sắm Tổng hợp QT- MART trụ 34/44/1 tuyến 480TC	22-05-25	07h30	22-05-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm hạ áp trạm 50kVA Trung tâm Mua sắm Tổng hợp QT-MART trụ 34/44/1 tuyến 480TC	2	Khách hàng Trung tâm Mua sắm Tổng hợp QT- MART	ĐL Tráng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,069	652	
300	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 50kVA trụ 234/8 Ấp Vịnh 5 tuyến 478SD	23-05-25	08h00	23-05-25	11h30	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 234/8 tuyến 478SD	1	Ấp Bình Lợi xã Hào Đức	ĐL Châu Thành	31	0,1126	0,0005	0,011	40	
301	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 50kVA trụ 218B/9 Bình Lợi 1 tuyến 478SD	23-05-25	08h00	23-05-25	11h30	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 218B/9 tuyến 478SD	1	Ấp Bình Lợi xã Hào Đức	ĐL Châu Thành	53	0,1926	0,0009	0,011	40	
302	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 50kVA trụ 183/8/8 Bến Trường 13 tuyến 478SD	23-05-25	13h30	23-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 183/8/8 tuyến 478SD	1	Ấp Bình Lợi xã Hào Đức	ĐL Châu Thành	23	0,0836	0,0004	0,011	40	
303	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 50kVA trụ 169/9/4P Bến Trường 14 tuyến 478SD	23-05-25	13h30	23-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 169/9/4P tuyến 478SD	1	Ấp Bình Lợi xã Hào Đức	ĐL Châu Thành	47	0,1708	0,0008	0,011	40	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
304	Cắt CB và 3FCO trạm Trụ 75/33B, 75/55B tuyến 472TĐ	23-05-25	07h30	23-05-25	17h00	Lắp trạm 250kVA Trụ 75/46 tuyến 472TĐ, sang tải hạ áp	4	Áp Rộc xã Thạnh Đức	ĐL Gò Dầu	235	2,3916	0,0040	0,079	1.370	
305	Cắt CB và 3FCO trạm Trụ 126/6A, 126/18B tuyến 472TĐ	23-05-25	07h30	23-05-25	17h00	Lắp trạm 250kVA Trụ 126/10B tuyến 472TĐ, sang tải hạ áp	10	Áp Bàu Vũng, Xóm Mía xã Phước Trạch	ĐL Gò Dầu	400	3,8673	0,0068	0,114	3.260	
306	Cắt CB và FCO trạm trụ 126/18/9 tuyến 472TĐ	23-05-25	07h30	23-05-25	17h00	Lắp trạm 50kVA Trụ 126/18/9 tuyến 472TĐ, sang tải hạ áp	2	Áp Xóm Mía xã Phước Trạch	ĐL Gò Dầu	47	0,4544	0,0008	0,023	650	
307	Cắt CB và FCO trạm trụ 37/10 tuyến 474TĐ	23-05-25	07h30	23-05-25	17h00	Lắp trạm 50kVA Trụ 37/6 tuyến 474TĐ, sang tải hạ áp	3	Áp Bến Đình xã Thạnh Đức	ĐL Gò Dầu	134	1,2955	0,0023	0,034	980	
308	Cắt CB, 3FCO trạm trụ 3x25kVA Hàn tiện Ao Hồ 2 trụ 81B Phạm Văn Đồng tuyến 482TN	23-05-25	08h00	23-05-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm trụ 3x25kVA Hàn tiện Ao Hồ 2 trụ 81B Phạm Văn Đồng tuyến 482TN	2	Trạm chuyen dùng khách hàng	ĐL Hòa Thành	1	0,0098	0,0000	0,039	353	
309	Cắt CB, 3FCO trạm trụ 250kVA Đông dước Vĩnh Xuân trụ 54/37/1 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	23-05-25	08h00	23-05-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm trụ 250kVA Đông dước Vĩnh Xuân trụ 54/37/1 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	7	Trạm chuyen dùng khách hàng	ĐL Hòa Thành	1	0,0098	0,0000	0,131	1.178	
310	Cắt CB, 3FCO trạm trụ 3x50kVA Xà bông Vương Ngọc trụ 39/1 Nguyễn Chí Thah tuyến 482TN	23-05-25	08h00	23-05-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm trụ 3x50kVA Xà bông Vương Ngọc trụ 39/1 Nguyễn Chí Thah tuyến 482TN	4	Trạm chuyen dùng khách hàng	ĐL Hòa Thành	1	0,0098	0,0000	0,079	707	
311	Cắt Recloser + 03 LTD trụ 63/1, tháo 03 Hotline trụ 63 nhánh rẽ 22kV Công ty Việt Mã tuyến 473TH	23-05-25	08h00	23-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 63 tuyến 473TH	50	Công ty Việt Mã	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	1,715	15.433	
312	Cắt 3FCO trạm 250kVA trụ 158B/1A Nước đá Tân Đông tuyến 478TH	23-05-25	08h00	23-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 158B/1A tuyến 478TH	10	Nước đá Tân Đông	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,343	3.087	
313	Cắt 3FCO trạm 3x50kVA trụ 193/1 Hộ kinh doanh Phạm Thị Thủy Anh tuyến 478TH	23-05-25	08h00	23-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 193/1 tuyến 478TH	3	Hộ kinh doanh Phạm Thị Thủy Anh	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	
314	Cắt 3FCO trạm 3x75kVA trụ 286/9/2 Công ty TNHH MTV Mía đường Tây Ninh tuyến 478TH	23-05-25	08h00	23-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 286/9/2 tuyến 478TH	3	Công ty TNHH MTV Mía đường Tây Ninh	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	
315	Cắt 3FCO trạm 160kVA trụ 291/5 Hộ kinh doanh Thành Đạt tuyến 478TH	23-05-25	08h00	23-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 291/5 tuyến 478TH	3	Hộ kinh doanh Thành Đạt	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
316	Cắt 03LBFCO+ tháo 03 hotline trạm 1000kVA Công ty TNHH Giải pháp Năng lượng Tái tạo Việt Nam trụ 8/10B tuyến 472KCNTB	23-05-25	07h30	23-05-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm trung áp trạm 1000kVA Công ty TNHH Giải pháp Năng lượng Tái tạo Việt Nam trụ 8/10B tuyến 472KCNTB	20	Khách hàng Công ty TNHH Giải pháp Năng lượng Tái tạo Việt Nam	ĐL Tráng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,686	6.516	
317	Cắt 03LBFCO+ tháo 03 hotline trạm 1000kVA Công ty TNHH Giải pháp Năng lượng Tái tạo Việt Nam trụ 8/11B tuyến 472KCNTB	23-05-25	07h30	23-05-25	17h00	Thay hệ thống đo đếm trung áp trạm 1000kVA Công ty TNHH Giải pháp Năng lượng Tái tạo Việt Nam trụ 8/11B tuyến 472KCNTB	20	Khách hàng Công ty TNHH Giải pháp Năng lượng Tái tạo Việt Nam	ĐL Tráng Bàng	1	0,0098	0,0000	0,686	6.516	
318	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 25kVA trụ 141/53/4 Bến Voi Dầu tuyến 476SD	24-05-25	08h00	24-05-25	11h30	Nâng công suất trạm biến áp từ 25kVA lên 2x25kVA trạm trụ 141/53/4 tuyến 476SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	1	Áp Thanh Hòa xã Thanh Điền	ĐL Châu Thành	64	0,2325	0,0011	0,011	40	
319	Cắt CB, FCO và tháo 01 hotline trạm 25kVA trụ 201/15 Chòm Dừa 1 tuyến 475SD	24-05-25	13h30	24-05-25	17h00	Nâng công suất trạm biến áp từ 25kVA lên 2x25kVA trạm trụ 201/15 tuyến 475SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	1	Áp Chòm Dừa xã Đồng Khởi	ĐL Châu Thành	48	0,1744	0,0008	0,011	40	
320	Cắt CB trạm 37,5kVA trụ 196A Phước Tân 2-D tuyến 471HT, 477HT	24-05-25	08h00	24-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện trạm 37,5kVA trụ 196A Phước Tân 2-D tuyến 471HT, 477HT	2	Áp Phước Tân 1, Phước Tân 2 xã Phan, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	45	0,4497	0,0008	0,020	180	
321	Cắt CB và FCO trạm trụ 128/65/20 tuyến 472TĐ	24-05-25	07h30	24-05-25	17h00	Lắp trạm 50kVA Trụ 128/5/24 tuyến 472TĐ, sang tải hạ áp	2	Áp Cây Đa xã Hiệp Thạnh	ĐL Gò Dầu	44	0,4254	0,0007	0,023	650	
322	Cắt CB và FCO trạm trụ 180/41 tuyến 473TĐ	24-05-25	07h30	24-05-25	17h00	Lắp trạm 50kVA Trụ 180/39B tuyến 473TĐ, sang tải hạ áp	2	Áp Cầu Sắt xã Thạnh Đức	ĐL Gò Dầu	18	0,1740	0,0003	0,023	650	
323	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 75kVA Trường Phú H trụ 103/13/5 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TĐ	24-05-25	08h00	24-05-25	17h00	Lắp đà máy biến áp, lắp trạm 250kVA, XDM, tách dừng, ép lèo, cân pha hạ áp, lắp vật tư phụ kiện trụ 103/13/5A Nguyễn Văn Linh tuyến 474TĐ và đóng điện đưa vào vận hành.	6	Áp Trường Phú xã Trường Đông	ĐL Hòa Thành	155	1,5186	0,0028	0,060	544	
324	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 85/283/53/2 Đồn 823 tuyến 474TH	24-05-25	08h00	24-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 85/283/53/2 tuyến 474TH	3	Khách hàng Đồn 823	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	
325	Cắt FCO trạm 37,5kVA trụ 176/20/19/3 Hộ tưới tiêu Lê Công Tuấn tuyến 477TH	24-05-25	08h00	24-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 176/20/19/3 tuyến 477TH	3	Khách hàng Hộ tưới tiêu Lê Công Tuấn	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	
326	Cắt FCO trạm 37,5kVA trụ 230/19/1 Tưới tiêu Nguyễn Văn Chính tuyến 477TH	24-05-25	08h00	24-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 230/19/1 tuyến 477TH	3	Khách hàng Tưới tiêu Nguyễn Văn Chính	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
327	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA trụ 323/10 Cơ sở nhang Nguyễn Mạnh Tường tuyến 478TH	24-05-25	08h00	24-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 323/10 tuyến 478TH	3	Khách hàng Cơ sở nhang Nguyễn Mạnh Tường	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	
328	Cắt FCO trạm 37,5kVA trụ 85/158/47/27A/7 Trần Văn Phú tuyến 479TH	24-05-25	08h00	24-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 85/158/47/27A/7 tuyến 479TH	3	Khách hàng Trần Văn Phú	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	
329	Cắt FCO trạm 37,5kVA trụ 312/1 Tươi tiêu Nguyễn Văn Công tuyến 478TH	24-05-25	08h00	24-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 312/1 tuyến 478TH	3	Khách hàng Tươi tiêu Nguyễn Văn Công	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	
330	Cắt FCO trạm 37,5kVA trụ 176/20/33/1T Tươi tiêu Cao Văn Trung tuyến 477TH	24-05-25	08h00	24-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 176/20/33/1T tuyến 477TH	3	Khách hàng Tươi tiêu Cao Văn Trung	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	
331	Cắt FCO trạm 37,5kVA trụ 90B/33B/5/4 Hộ tưới tiêu Nguyễn Thanh Sang tuyến 473TH	24-05-25	08h00	24-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 90B/33B/5/4 tuyến 473TH	3	Khách hàng Hộ tưới tiêu Nguyễn Thanh Sang	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	
332	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 77/14 Hộ tưới tiêu Trần Nuôi tuyến 473TH	24-05-25	08h00	24-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 77/14 tuyến 473TH	3	Khách hàng Hộ tưới tiêu Trần Nuôi	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	
333	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA trụ 7/1B Bưu điện Tân Châu 2 tuyến 471TH	24-05-25	08h00	24-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 7/1B tuyến 471TH	3	Khách hàng Bưu điện Tân Châu 2	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,103	926	
334	- Cắt MC472HT và DS trụ 1D tuyến 472HT - Cắt MC474HT và DS trụ 1C tuyến 474HT - Cắt MC476HT và DS trụ 1B tuyến 474HT	25-05-25	08h00	25-05-25	17h00	Thí nghiệm định kỳ cấp ngầm tuyến 472HT (Trụ 1D), tuyến 474HT - Tuyến 472 trạm 110kV Hòa Thành - Tuyến 474 trạm 110kV Hòa Thành - Tuyến 476 trạm 110kV Hòa Thành	30	Áp Bình Linh xã Chà Là, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	198	1,9788	0,0037	1,029	9.260	
335	- Cắt REC và DS trụ 44 Chà Là tuyến 477HT - Cắt LBS và DS trụ 93 Ninh Hưng tuyến 477HT	25-05-25	08h00	25-05-25	17h00	Di dời lưới điện, nâng cấp mở rộng đường giao thông ĐT. 784C (Bàu Năng – Bàu Cóp) từ trụ 60 đến trụ 70 Thạnh Đức - Bàu Năng tuyến 477HT	50	Áp Ninh Hưng 1, Ninh Hưng 2 xã Chà Là; áp Ninh Bình, Ninh An, Ninh Hòa xã Bàu Năng, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	2468	24,6645	0,0457	1,715	15.433	
336	Cắt CB và FCO trạm trụ 5A/7 tuyến 471TĐ	25-05-25	07h30	25-05-25	17h00	Lắp trạm 50kVA Trụ 5A/4 tuyến 471TĐ, sang tải hạ áp	3	Áp Đường Long xã Thạnh Đức	ĐL Gò Dầu	94	0,9088	0,0016	0,034	980	
337	Cắt CB và FCO trạm trụ 42/107B/57/15/27P tuyến 471TĐ	25-05-25	07h30	25-05-25	17h00	Lắp trạm 50kVA Trụ 42/107B/57/15/20P tuyến 471TĐ, sang tải hạ áp	2	Áp 6 xã Bàu Đôn	ĐL Gò Dầu	68	0,6574	0,0012	0,023	650	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
338	Cắt CB và FCO trạm trụ 42/65/77/50 tuyến 472TĐ	25-05-25	07h30	25-05-25	17h00	Lắp trạm 50kVA Trụ 42/65/77/46 tuyến 472TĐ, sang tải hạ áp	2	Áp Phước Đông xã Phước Thạnh	ĐL Gò Dầu	53	0,5394	0,0009	0,040	690	
339	Cắt 03 LBFCO trạm 1000kVA trụ 100/4B/3 Công ty TNHH MTV Dược Nam tuyến 471TH	25-05-25	08h00	25-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 100/4B/3 tuyến 471TH	20	Khách hàng Công ty TNHH MTV Dược Nam	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,686	6.173	
340	Cắt 03 LBFCO trạm 1250kVA trụ 176/58A/17/8 Công ty TNHH MTV Thành Công Xanh tuyến 477TH	25-05-25	08h00	25-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 176/58A/17/8 tuyến 477TH	30	Khách hàng Công ty TNHH MTV Thành Công Xanh	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	1,029	9.260	
341	Cắt 03 LBFCO trạm 1250kVA trụ 176/58A/17/10 Công ty TNHH MTV Nông Nghiệp Xanh Thành Công tuyến 477TH	25-05-25	08h00	25-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 176/58A/17/10 tuyến 477TH	30	Khách hàng Công ty TNHH MTV Nông Nghiệp Xanh Thành Công	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	1,029	9.260	
342	Cắt 03 LBFCO trạm 1250kVA trụ 176/58A/17/11 Công ty TNHH MTV ĐT NN Thành Thành Công tuyến 477TH	25-05-25	08h00	25-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 176/58A/17/11 tuyến 477TH	30	Khách hàng Công ty TNHH MTV ĐT NN Thành Thành Công	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	1,029	9.260	
343	Cắt 3LBFCO trụ 262/1 Cơ Giới tuyến 477HT	26-05-25	08h00	26-05-25	17h00	Thay xà đỡ LA, FCO, thùng cầu dao tổng tại trạm 160kVA trụ 262/12 Cơ Giới tuyến 477HT	28	Khu phố 1 Thị trấn; áp Tân Định 1, Tân Định 2 xã Suối Đá, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	1214	12,1324	0,0225	0,960	8.642	
344	Cắt CB và FCO trạm trụ 42/114/14, 42/114/17B, 42/114/20 tuyến 471TĐ	26-05-25	07h30	26-05-25	17h00	Lắp trạm 250kVA Trụ 42/114/17B tuyến 471TĐ, sang tải hạ áp	6	Áp 3 xã Bàu Đồn	ĐL Gò Dầu	190	1,8370	0,0032	0,069	1.950	
345	Cắt CB và FCO trạm trụ 42/114/23, 42/114/25 tuyến 471TĐ	26-05-25	07h30	26-05-25	17h00	Lắp trạm 250kVA Trụ 42/114/27 tuyến 471TĐ, sang tải hạ áp	6	Áp 3 xã Bàu Đồn	ĐL Gò Dầu	176	1,7016	0,0030	0,069	1.950	
346	Cắt 03 LBFCO trạm 1000kVA trụ 83/17P Công ty TNHH Điện năng lượng Khoa Nguyên tuyến 477TH	26-05-25	08h00	26-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 83/17P tuyến 477TH	20	Khách hàng Công ty TNHH Điện năng lượng Khoa Nguyên	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,686	6.173	
347	Cắt 03 LBFCO trạm 1000kVA trụ 85/189B/43 Công ty TNHH đầu tư và phát triển chăn nuôi Trí Nhân tuyến 474TH	26-05-25	08h00	26-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 85/189B/43 tuyến 474TH	20	Khách hàng Công ty TNHH đầu tư và phát triển chăn nuôi Trí Nhân	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,686	6.173	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
348	Cắt 03 LBFCO trạm 1000kVA trụ 85/189B/42 Công ty TNHH chăn nuôi gia cầm Trần Linh tuyến 474TH	26-05-25	08h00	26-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 85/189B/42 tuyến 474TH	20	Khách hàng Công ty TNHH chăn nuôi gia cầm Trần Linh	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,686	6.173	
349	Cắt 03 LBFCO trạm 1000kVA trụ 83/16P Công ty TNHH Trang trại Bảo Thắng tuyến 477TH	26-05-25	08h00	26-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 83/16P tuyến 477TH	20	Khách hàng Công ty TNHH Trang trại Bảo Thắng	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,686	6.173	
350	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 25/70 Khedol - C tuyến 477TN	26-05-25	08h00	26-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM, bảo trì bảo dưỡng trạm 25kVA trụ 25/70 Khedol - C tuyến 477TN	2	Áp Thạnh Đông xã Thạnh Tân	ĐL TP Tây Ninh	67	0,6326	0,0012	0,069	617	
351	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 25/70/2A Khedol - U tuyến 477TN	26-05-25	08h00	26-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM, bảo trì bảo dưỡng trạm 50kVA trụ 25/70/2A Khedol - U tuyến 477TN	3	Áp Thạnh Đông xã Thạnh Tân	ĐL TP Tây Ninh	82	0,7743	0,0014	0,103	926	
352	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 25/70/6 Khedol - V tuyến 477TN	26-05-25	08h00	26-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM, bảo trì bảo dưỡng trạm 50kVA trụ 25/70/6 Khedol - V tuyến 477TN	3	Áp Thạnh Đông xã Thạnh Tân	ĐL TP Tây Ninh	39	0,3510	0,0007	0,103	926	
353	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 25/70/10 Khedol - D tuyến 477TN	26-05-25	08h00	26-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM, bảo trì bảo dưỡng trạm 75kVA trụ 25/70/10 Khedol - D tuyến 477TN	4	Áp Thạnh Đông xã Thạnh Tân	ĐL TP Tây Ninh	76	0,7176	0,0013	0,137	1.235	
354	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 25/70/15 Khedol - G tuyến 477TN	26-05-25	08h00	26-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM, bảo trì bảo dưỡng trạm 75kVA trụ 25/70/15 Khedol - G tuyến 477TN	4	Áp Thạnh Đông xã Thạnh Tân	ĐL TP Tây Ninh	52	0,4910	0,0009	0,137	1.235	
355	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 25/73 Khedol - E tuyến 477TN	26-05-25	08h00	26-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM, bảo trì bảo dưỡng trạm 75kVA trụ 25/73 Khedol - E tuyến 477TN	4	Áp Thạnh Đông xã Thạnh Tân	ĐL TP Tây Ninh	80	0,7554	0,0014	0,137	1.235	
356	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 118/138/14/56/7 Đầu Tàu-A tuyến 475TĐ	27-05-25	08h00	27-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện trạm 50kVA trụ 118/138/14/56/7 Đầu Tàu-A tuyến 475TĐ	3	Áp 1 xã Bến Củi, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	71	0,7096	0,0013	0,020	180	
357	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 117/22 Thuận Hòa-E tuyến 473TĐ	27-05-25	08h00	27-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện trạm 75kVA trụ 117/22 Thuận Hòa-E tuyến 473TĐ	5	Áp Thuận Hòa xã Truong Mít, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	105	1,0493	0,0019	0,040	360	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
358	- Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 37,5kVA Lộ Bình Dương S trụ 67/2 Trần Phú tuyến 474TN - Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 50kVA Lộ Bình Dương S1 trụ 67/4 Trần Phú tuyến 474TN - Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 75kVA Lộ Bình Dương 2 trụ 67/5 Trần Phú tuyến 474TN	27-05-25	08h00	27-05-25	17h00	Lắp đà máy biến áp, lắp trạm 250kVA, XDM, tách dừng, ép lều, cân pha hạ áp, lắp vật tư phụ kiện trụ 67/3B Trần Phú tuyến 474TN và đóng điện đưa vào vận hành.	7	Áp Long Hải xã Trường Tây	ĐL Hòa Thành	149	1,4598	0,0027	0,076	680	
359	Cắt 03 LBFCO trạm 1250kVA trụ 176/46/3 Công ty TNHH MTV Ý Tường Xanh TTC tuyến 477TH	27-05-25	08h00	27-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 176/46/3 tuyến 477TH	30	Khách hàng Công ty TNHH MTV Ý Tường Xanh TTC	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	1,029	9.260	
360	Cắt 03 LBFCO trạm 1000kVA trụ 276/13/4/3 Công ty TNHH MH Tân Hà tuyến 478TH	27-05-25	08h00	27-05-25	17h00	Bảo trì và thay định kỳ hệ thống đo đếm trụ 276/13/4/3 tuyến 478TH	20	Khách hàng Công ty TNHH MH Tân Hà	ĐL Tân Châu	1	0,0096	0,0000	0,686	6.173	
361	Cắt FCO và tháo hotline trạm 160kVA trụ 15/20 Ninh Tân - E tuyến 478TN	27-05-25	08h00	27-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM trạm 160kVA trụ 15/20 Ninh Tân - E tuyến 478TN	3	Khu phố Ninh Phú phường Ninh Sơn; khu phố Ninh Nghĩa phường Ninh Thạnh	ĐL TP Tây Ninh	100	0,9442	0,0017	0,103	926	
362	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 15/24B/12P Ninh Lợi - H tuyến 478TN	27-05-25	08h00	27-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM trạm 50kVA trụ 15/24B/12P Ninh Lợi - H tuyến 478TN	3	Khu phố Ninh Nghĩa phường Ninh Thạnh	ĐL TP Tây Ninh	67	0,6326	0,0012	0,103	926	
363	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 15/24B/14P Ninh Lợi - 1 tuyến 478TN	27-05-25	08h00	27-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM trạm 50kVA trụ 15/24B/14P Ninh Lợi - 1 tuyến 478TN	3	Khu phố Ninh Nghĩa phường Ninh Thạnh	ĐL TP Tây Ninh	34	0,3102	0,0006	0,103	926	
364	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 15/24B/20 Ninh Lợi - E tuyến 478TN	27-05-25	08h00	27-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM trạm 75kVA trụ 15/24B/20 Ninh Lợi - E tuyến 478TN	4	Khu phố Ninh Nghĩa phường Ninh Thạnh	ĐL TP Tây Ninh	88	0,8028	0,0015	0,137	1.235	
365	Cắt FCO và tháo hotline trạm 15kVA trụ 15/33/1 Ninh Lợi - B tuyến 478TN	27-05-25	08h00	27-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM trạm 15kVA trụ 15/33/1 Ninh Lợi - B tuyến 478TN	2	Khu phố Ninh Nghĩa phường Ninh Thạnh	ĐL TP Tây Ninh	1	0,0091	0,0000	0,069	617	
366	Cắt FCO và tháo hotline trạm 250kVA trụ 15/39 Ninh Tân - I tuyến 478TN	27-05-25	08h00	27-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM trạm 250kVA trụ 15/39 Ninh Tân - I tuyến 478TN	6	Khu phố Ninh Phú phường Ninh Sơn; khu phố Ninh Nghĩa phường Ninh Thạnh	ĐL TP Tây Ninh	85	0,7755	0,0014	0,206	1.852	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
367	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 118/71/4 Lộc Tân-H tuyến	28-05-25	08h00	28-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện trạm 50kVA trụ 118/71/4 Lộc Tân-H tuyến	3	Áp Lộc Tân xã Lộc Ninh, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	64	0,6396	0,0012	0,020	180	
368	Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 160kVA trụ 223 Thuận Tân-B tuyến 471TĐ	28-05-25	08h00	28-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM và bảo trì lưới điện trạm 160kVA trụ 223 Thuận Tân-B tuyến 471TĐ	4	Áp Thuận Tân xã Trường Mít, huyện Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	180	1,7989	0,0033	0,080	720	
369	Cắt CB và FCO trạm trụ 128/65/86, 128/65/79 tuyến 472TĐ	28-05-25	07h30	28-05-25	17h00	Lắp trạm 250kVA Trụ 42/114/73 tuyến 471TĐ, sang tải hạ áp	6	Áp Xóm Bó xã Hiệp Thạnh	ĐL Gò Dầu	173	1,6726	0,0029	0,069	1.950	
370	Cắt CB và FCO trạm trụ 128/65/73, 128/65/71 tuyến 472TĐ	28-05-25	07h30	28-05-25	17h00	Lắp trạm 250kVA Trụ 42/114/92 tuyến 471TĐ, sang tải hạ áp	4	Áp Xóm Bó xã Hiệp Thạnh	ĐL Gò Dầu	98	0,9974	0,0017	0,079	1.370	
371	Cắt CB và FCO trạm trụ 128/65/67, 128/65/64 tuyến 472TĐ	28-05-25	07h30	28-05-25	17h00	Lắp trạm 250kVA Trụ 42/114/107 tuyến 471TĐ, sang tải hạ áp	5	Áp Xóm Bó xã Hiệp Thạnh	ĐL Gò Dầu	139	1,3439	0,0024	0,057	1.630	
372	Cắt CB và FCO trạm trụ 128/65/63, 128/65/61 tuyến 472TĐ	28-05-25	07h30	28-05-25	17h00	Lắp trạm 250kVA Trụ 42/114/121 tuyến 471TĐ, sang tải hạ áp	4	Áp Xóm Bó xã Hiệp Thạnh	ĐL Gò Dầu	100	0,9668	0,0017	0,046	1.300	
373	Cắt CB và FCO trạm trụ 190/75 tuyến 471TĐ	28-05-25	07h30	28-05-25	17h00	Lắp trạm 50kVA Trụ 190/65B tuyến 471TB, sang tải hạ áp	3	Áp Tầm Lanh xã Hiệp Thạnh	ĐL Gò Dầu	71	0,6864	0,0012	0,034	980	
374	Cắt CB và FCO trạm trụ 42/65/71B/8 tuyến 472TĐ	28-05-25	07h30	28-05-25	17h00	Lắp trạm 50kVA Trụ 42/65/71B/3B tuyến 472TĐ, sang tải hạ áp	5	Áp Phước Hòa xã Phước Thạnh	ĐL Gò Dầu	37	0,3577	0,0006	0,057	1.630	
375	Cắt CB và FCO trạm trụ 42/65/69 tuyến 472TĐ	28-05-25	07h30	28-05-25	17h00	Lắp trạm 50kVA Trụ 42/65/73 tuyến 472TĐ, sang tải hạ áp	3	Áp Phước Hòa xã Phước Thạnh	ĐL Gò Dầu	84	0,8549	0,0014	0,059	1.030	
376	Cắt CB và FCO trạm trụ 270/52/11/14 tuyến 471PĐC	29-05-25	07h30	29-05-25	17h00	Lắp trạm 50kVA Trụ 270/52/11/10 tuyến 471PĐC, sang tải hạ áp	2	Áp Cây Xoài xã Thanh Phước	ĐL Gò Dầu	23	0,2224	0,0004	0,023	650	
377	Cắt CB và FCO trạm trụ 54/20/15 tuyến 471PĐC	29-05-25	07h30	29-05-25	17h00	Lắp trạm 50kVA Trụ 54/20/12 tuyến 471PĐC, sang tải hạ áp	3	Áp Cây Trắc xã Phước Đông	ĐL Gò Dầu	66	0,6381	0,0011	0,034	980	
378	Cắt CB và 3FCO trạm trụ 205 tuyến 476TĐ	29-05-25	07h30	29-05-25	17h00	Lắp trạm 250kVA Trụ 210B tuyến 476TĐ, sang tải hạ áp	6	Khu phố Nội Ô A thị trấn Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	245	2,4934	0,0042	0,119	2.060	
379	Cắt CB và FCO trạm trụ 42/114/32, 42/114/39 tuyến 471TĐ	29-05-25	07h30	29-05-25	17h00	Lắp trạm 250kVA Trụ 42/114/33 tuyến 471TĐ, sang tải hạ áp	4	Áp 3 xã Bàu Đồn	ĐL Gò Dầu	101	0,9765	0,0017	0,046	1.300	
380	Cắt CB và FCO trạm trụ 42/114/41, 42/114/43 tuyến 471TĐ	29-05-25	07h30	29-05-25	17h00	Lắp trạm 250kVA Trụ 42/114/41 tuyến 471TĐ, sang tải hạ áp	4	Áp 3 xã Bàu Đồn	ĐL Gò Dầu	118	1,2009	0,0020	0,079	1.370	
381	Cắt CB và FCO trạm trụ 42/114/51 tuyến 471TĐ	29-05-25	07h30	29-05-25	17h00	Lắp trạm 250kVA Trụ 42/114/57 tuyến 471TĐ, sang tải hạ áp	3	Áp 3 xã Bàu Đồn	ĐL Gò Dầu	80	0,7735	0,0014	0,034	980	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
382	Cắt FCO và tháo hotline trạm 250kVA trụ 72/3B Phạm Tung tuyến 481TN	29-05-25	08h00	29-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM trạm 250kVA trụ 72/3B Phạm Tung tuyến 481TN	6	Khu phố 1 phường III	ĐL TP Tây Ninh	184	1,6604	0,0031	0,206	1.852	
383	Cắt FCO và tháo hotline trạm 250kVA trụ 84/7 Pasteur tuyến 481TN	29-05-25	08h00	29-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM trạm 250kVA trụ 84/7 Pasteur tuyến 481TN	6	Khu phố 3 phường II	ĐL TP Tây Ninh	78	0,7365	0,0014	0,206	1.852	
384	Cắt FCO và tháo hotline trạm 250kVA trụ 84/10 Pasteur - A tuyến 481TN	29-05-25	08h00	29-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM trạm 250kVA trụ 84/10 Pasteur - A tuyến 481TN	6	Khu phố 3 phường II	ĐL TP Tây Ninh	109	0,9810	0,0018	0,206	1.852	
385	Cắt FCO và tháo hotline trạm 3x25kVA trụ 84/14 UB tỉnh tuyến 481TN	29-05-25	08h00	29-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM trạm 3x25kVA trụ 84/14 UB tỉnh tuyến 481TN	2	Khu phố 3 phường II	ĐL TP Tây Ninh	1	0,0094	0,0000	0,069	617	
386	Cắt FCO và tháo hotline trạm 560kVA trụ 80/13/1 CMT8 - A tuyến 481TN	29-05-25	08h00	29-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM trạm 560kVA trụ 80/13/1 CMT8 - A tuyến 481TN	8	Khu phố 1 phường III	ĐL TP Tây Ninh	99	0,9348	0,0017	0,274	2.469	
387	Cắt FCO và tháo hotline trạm 180kVA trụ 80/20/1 Biên Phòng tuyến 481TN	29-05-25	08h00	29-05-25	17h00	Thí nghiệm CBM trạm 180kVA trụ 80/20/1 Biên Phòng tuyến 481TN	5	Khu phố 1 phường III	ĐL TP Tây Ninh	1	0,0094	0,0000	0,171	1.543	
388	Cắt 3LBCO trụ 87 Phước Hiệp tuyến 477TB	29-05-25	07h30	29-05-25	17h00	Đầu nối Recloser trụ 87/1, LBS trụ 92/1	15	Khu phố Chánh, Phước Hiệp, Phước Hậu phường Gia Bình	ĐL Trảng Bàng	987	9,6251	0,0169	0,514	4.887	
389	Cắt CB, 3FCO, tháo 3hotline trạm 250kVA Ngô Tùng Châu B trụ 133/15 Lạc Long Quân tuyến 471TN	30-05-25	08h00	30-05-25	17h00	Thay đà LA, FCO ri sét, thay cáp lực trạm 250kVA Ngô Tùng Châu B trụ 133/15 Lạc Long Quân tuyến 471TN	7	Khu phố Hiệp Hòa phường Hiệp Tân	ĐL Hòa Thành	135	1,3226	0,0024	0,131	1.178	
390	Cắt CB, 3FCO, tháo 3hotline trạm 3x50kVA Cửa số 7B trụ 133/25 Lạc Long Quân tuyến 471TN	30-05-25	08h00	30-05-25	17h00	Thay đà LA, FCO ri sét trạm 3x50kVA Cửa số 7B trụ 133/25 Lạc Long Quân tuyến 471TN	4	Khu phố Hiệp An phường Hiệp Tân	ĐL Hòa Thành	203	1,9888	0,0037	0,079	707	
391	Cắt CB, 3FCO, tháo 3hotline trạm 3x75kVA Cửa số 7C trụ 133/27 Lạc Long Quân tuyến 471TN	30-05-25	08h00	30-05-25	17h00	Thay đà LA, FCO ri sét, thay cáp lực trạm 3x75kVA Cửa số 7C trụ 133/27 Lạc Long Quân tuyến 471TN	6	Khu phố Hiệp An phường Hiệp Tân	ĐL Hòa Thành	107	1,0483	0,0019	0,105	942	
392	Cắt FCO và tháo hotline trạm 1x50kVA trụ 169/4 Tân Đông 15 tuyến 477TH	02/5/205	08h00	02/5/205	17h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 1x50kVA trụ 169/4 Tân Đông 15 tuyến 477TH	2	Áp Tân Đông xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	52	0,4979	0,0009	0,023	206	
393	Cắt FCO và tháo hotline trạm 1x75kVA trụ 169/7 Tân Đông 1 tuyến 477TH	02/5/205	08h00	02/5/205	17h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 1x75kVA trụ 169/7 Tân Đông 1 tuyến 477TH	4	Áp Tân Đông xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	80	0,7660	0,0014	0,046	411	
394	Cắt FCO và tháo hotline trạm 1x25kVA trụ 169/7/7 Chợ Tân Hưng 3 tuyến 477TH	02/5/205	08h00	02/5/205	17h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 25kVA trụ 169/7/7 Chợ Tân Hưng 3 tuyến 477TH	2	Áp Tân Đông xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	37	0,3543	0,0007	0,023	206	

STT	Thiết bị ĐD	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/vận hành		Nội dung công việc	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng mất điện	Đơn vị QLVH	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)		CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
		Ngày	Giờ	Ngày	Giờ						SAIDI	SAIFI			
395	Cắt FCO và tháo hotline trạm 1x50kVA trụ 169/7A/10 Tân Đông 22 tuyến 477TH	02/5/205	08h00	02/5/205	17h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 1x50kVA trụ 169/7A/10 Tân Đông 22 tuyến 477TH	2	Áp Tân Đông xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	50	0,4787	0,0009	0,023	206	
396	Cắt FCO và tháo hotline trạm 1x50kVA trụ 169/12 Tân Đông 2 tuyến 477TH	02/5/205	08h00	02/5/205	17h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 1x50kVA trụ 169/12 Tân Đông 2 tuyến 477TH	2	Áp Tân Đông xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	18	0,1723	0,0003	0,023	206	
397	Cắt FCO và tháo hotline trạm 1x50kVA trụ 169/12/4 Tân Đông 7 tuyến 477TH	02/5/205	08h00	02/5/205	17h00	Bảo trì thí nghiệm CBM trạm 1x50kVA trụ 169/12/4 Tân Đông 7 tuyến 477TH	4	Áp Tân Đông xã Tân Hưng	ĐL Tân Châu	46	0,4404	0,0008	0,046	411	
<b>C. HOTLINE</b>															
	Không có														

- Tổng công suất mất trong tháng do công tác: 158,724 MW  
- Tổng SAIDI dự kiến trong tháng do công tác: 96,9184 Phút  
- Lũy kế SAIDI dự kiến của Công ty đến hết THÁNG 05: 296,979 Phút  
- Độ tin cậy SAIDI của các Điện lực trong tháng do công tác:

- + Điện lực TP Tây Ninh: 50,5722 Phút
- + Điện lực Hòa Thành: 46,3406 Phút
- + Điện lực Dương Minh Châu: 222,9496 Phút
- + Điện lực Châu Thành: 4,9993 Phút
- + Điện lực Gò Dầu: 100,7088 Phút
- + Điện lực Bến Cầu: 35,7786 Phút
- + Điện lực Trảng Bàng: 27,9114 Phút
- + Điện lực Tân Châu: 236,7446 Phút
- + Điện lực Tân Biên: 166,6923 Phút

- Tổng sản lượng điện mất trong tháng do công tác: 1215552 KWh  
- Tổng SAIFI dự kiến trong tháng do công tác: 0,2157 Lần  
- Lũy kế SAIFI dự kiến của Công ty đến hết THÁNG 05: 0,9065 Lần  
- Độ tin cậy SAIFI của các Điện lực trong tháng do công tác:

- + Điện lực TP Tây Ninh: 0,1766 Lần
- + Điện lực Hòa Thành: 0,0858 Lần
- + Điện lực Dương Minh Châu: 0,4129 Lần
- + Điện lực Châu Thành: 0,0213 Lần
- + Điện lực Gò Dầu: 0,1718 Lần
- + Điện lực Bến Cầu: 0,0683 Lần
- + Điện lực Trảng Bàng: 0,0484 Lần
- + Điện lực Tân Châu: 0,4092 Lần
- + Điện lực Tân Biên: 0,6649 Lần